



ĐỊA DƯ LÝ TOÉT



— Bác lý ạ, không biết Bắc-hải ở đâu mà thấy cháu nó dọa báo nói Nhật vậy Bắc-hải dữ quá.
— Bắc-hải ở đâu thì ở ! Nhưng Nhật vậy Bắc-hải thế quái nào được vì hiện giờ chúng mình đang có mụ Bắc-hải nướng nhảm rượu đây.

Ở Hanoi, ai có bệnh cũng chỉ dùng thuốc LE HUY PHACH

Lương nghị bổ thận số 20 — 1p.00

Đàn ông bại thận : đau lưng, tiểu tiện trong đục bất thường ; đi tinh loãng đến tinh đục tinh khi đã liết ra. Một tinh mơ ngủ tưởng giao hợp, tinh cũng xuất ; Hoạt tinh : khi giao hợp tinh khi ra mau quá. Liệt dương : gần đàn bà mà dương không cương. Những người sau khi mắc bệnh phong tình : còn ướt qui đầu, có ít vẩy, đau lưng, mờ mắt...

Các bệnh kể trên đều dùng thứ thuốc « Lương nghị bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách, bồi bổ chân thân, kiên tinh, cố khí... khỏi hết các bệnh. Kể có hàng trăm nghìn thứ thuốc « bổ thận », nhưng ai cũng công nhận thuốc « Lương nghị bổ thận » của Lê huy Phách là hay hơn cả. Thuốc này đã chữa khỏi hàng nghìn, vạn người có bệnh ở thận.

Điều kinh chủng ngọc số 80 — 1p.50

Các bà kinh hành khi lên tháng, khi xuống, hoặc 2, 3 tháng mới thấy một lần, hay thấy 2, 3 lần trong một tháng mà sắc huyết tím đen... Trong người bần thần khó chịu, mỗi sương sống, đau lưng khi hành kinh... Dùng thuốc « Điều kinh chủng ngọc » của Lê huy Phách khỏi các bệnh, kinh nguyệt điều hòa, lại mau có thai nữa.

Vạn năng linh bổ số 90 — 1p.00

Thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, đàn ông, đàn bà, người nhón, trẻ con dùng thuốc này, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, sức lực hơn lên. Các cụ già dùng thuốc này, khỏi bệnh ho về đêm, hay thở, tức ngực, tăng thêm tuổi thọ. Đàn bà dùng thuốc này : khi huyết điều hòa, tăng thêm sức khỏe. Đàn ông dùng thuốc này : thận khi rồi rạo, sức lực hơn lên. Trẻ con dùng thuốc này : mau nhón chịu chơi. Không có bệnh dùng thuốc « Vạn năng linh bổ » của Lê huy Phách lên cân. Thực là một thứ thuốc bổ hay nhất !

Nhà thuốc **LE HUY PHACH 19, Boulevard Gia-Long — Hanoi**

Tổng phát hành tại Trung kỳ : M. Tôn thất Xứng, 119 Rue Gia-long Huế.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đều có đại lý

Bồ phế trừ lao

Thuốc « Bồ phế trừ lao » của Lê huy Phách là một thứ thuốc « bổ phổi » công hiệu như thần. Dùng thuốc này khỏi các bệnh khản huyết, khạc huyết (ho, khạc ra máu), khỏi bệnh xuyên sườn, khỏi bệnh đau ngực, tức ngực, khỏi bệnh ho đờm, ho khan, ho rúc từng cơn, khỏi các bệnh phổi yếu, khỏi bệnh ho gà của trẻ con, phòng trừ các bệnh lao phổi !

Trong mùa này ít người tránh khỏi những bệnh ho. Dùng thuốc này, các bệnh khỏi hết, không bao giờ sinh ra những bệnh nguy hiểm được. Giá 1p00 hộp nhón Op60 hộp nhỏ.

Thuốc lậu

Mới mắc : tức buốt, dài rất, ra mủ... « thuốc năm 1935 » số 70 hay nhất. Thuốc này hay lắm đã làm lặn áp hết thủy các thứ thuốc có bán ở xứ này. Bệnh lậu mới mắc dùng « thuốc năm 1935 » của Lê huy Phách khỏi ngay. Kinh niên : ít mủ phải đi phải lại nhiều lần, sáng ngày ra năm vuốt có 1, 2 giọt... đã chữa đủ các thứ thuốc mà không khỏi, dùng « Lậu mủ » số 10, nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Đã ngàn vạn người dùng đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn hoàn bệnh, tiêm đã chán, uống đã chán mà bệnh vẫn trở ra... Dùng « Lậu mủ » số 10 của Lê huy Phách chắc chắn khỏi bệnh lậu kinh niên.

Lọc máu trừ trùng

Lậu, giang mai chưa tuyệt nọc : tiểu tiện trong đục bất thường có giầy, có cặn, ướt qui đầu, giết thịt trong người đau môi : vẩy đầu ù tai, đau lưng... Dùng «tuyệt trùng» số 12 Op60 của Lê-huy-Phách bệnh khỏi, tuyệt nọc không bao giờ trở lại nữa, chắc như vậy. Người yếu sức, cần phải dùng kèm «bổ ngũ tạng» số 22 1p00

Giang mai

Lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khế, đau xương, đau tủy... phá lở khắp người nặng nhẹ mới lâu... dùng thuốc giang mai số 18 của Lê-Huy-Phách khỏi hẳn bệnh giang mai.



0,13 \$
0,06 \$
0,06 \$
0,13 \$

0,13 \$
0,06 \$
0,06 \$
0,13 \$



TUYỂN BUÔN TẠI
XỨ "AN - DÊ - RI"

Nội ngày chủ nhật 5 Février 1939 xin các bạn

sẵn sàng để giúp sức vào một công cuộc xã hội.



NGÀY ÁNH SÁNG

để mời tất cả Hanoi vào Đoàn Ánh Sáng

Nội ngày chủ nhật 5 Février 1939, có 50 tổp, — mỗi tổp gồm có một nàng tiên Ánh Sáng, một Hướng-đạo sinh, và một ủy-viên — chia nhau đi khắp các phố, vào tất cả các nhà, mời mọi người vào đoàn. Những hội viên đã vào từ trước, nhân dịp này cũng xin đóng tiền cho các tổp nói trên để tránh cho Đoàn khoản tiền huê hồng trả cho viên thu ngân (encaisseur). Những bạn trai và bạn gái, hoặc đã giúp « Ngày Ánh Sáng » năm ngoái hoặc đã đến ghi tên ở Đoàn sở, hoặc chưa kịp ghi tên, xin đúng 1 giờ 30 ngày thứ bảy 4 Février đến dự ký hợp công khai tại Đoàn sở để bàn định các cách làm việc.

NGÀY 5 FÉVRIER, CÙNG VỚI LÚC MẶT TRỜI MỌC,

DẤU HIỆU ÁNH SÁNG SẼ HIỆN Ở KHẮP CÁC NHÀ

DỪNG CHÂN DỨNG LẠI

NĂM sắp hết. Mưa phùn đã bắt đầu phủ màu trắng đục lên cảnh vật. Những cánh mai rơi xuống trắng sân nhấc ta nghĩ đến mùa đông sắp hết; xuân đã thấy e ấp trên ngọn cây đào.

Người bộ hành thấy bóng chiều lên dần trên cao, dừng chân đứng lại ngắm quãng đường đã đi, ôn lại trong trí những thời khắc qua, và mơ vẫn nghĩ đến quãng đường của ngày mai. Chúng tôi, cùng với các bạn, đến buổi đông tàn, là người bộ hành kia, dừng chân lại để làm tri phiêu lưu về ký vãng, nhắc nhở đến những công cuộc đã làm, đến những điều mong ước chưa toại, thăm xét lại những lý tưởng đã soi, con đường gai góc đã đi trong một năm, chúng ta cùng ngắm lại thời quá khứ, để tìm lấy sự bằng hái, sự quyết phấn đấu trong năm sắp tới.

Ngồi giờ lẩn về trước tập *Ngày Nay* trong năm vừa qua, tôi thấy trong lòng một cảm tưởng rõ rệt, là công cuộc chúng ta theo đuổi trong bấy lâu, công cuộc chung của các bạn đợc và của chúng tôi, tuy nhỏ hẹp trong phạm vi của nó, nhưng cũng tiềm tàng một sức mạnh có thể khiến chúng ta vui lòng mà cùng tiến.

Trong công cuộc ấy, một điều rõ rệt nhất, là chúng ta đã dùng hải huớc — để tỏ lòng phần nất đối với những sự bất công, những điều ức hiếp, công kích những chế độ dã man, những phong tục cổ hủ, những sự mê tín vô lý, vạch rõ sự thật xấu xa che đậy dưới sự sảo quyệt của người đời.

Những ông đội mũ cánh chuồn hẳn đã không bằng lòng chúng tôi. Trong số đó, chúng tôi vui vẻ và lấy làm hân hạnh được nhiều vị coi như kẻ thù, lắm le tìm cách hăm hại ngầm ngấm, tuy ngoài mặt vẫn niềm nở như đối với

người bạn thân. Các ông quan, về phương diện cá nhân, chúng tôi coi cũng như người khác mà thôi, không hơn nhưng không kém. Nhưng đến lúc các ông đội lên đỉnh đầu cái mũ của đời Tam-hoàng, đi vào chân đôi ủng của đời Ngũ-đế, vận cái áo thụng xanh, đeo Cái thẻ bài ngà, các ông đã hoá ra là những cái tiêu biểu biết cử động của một chế độ xưa quá rồi, không hợp với trình độ của nước Nam nữa. Các ông lúc đó, đối với chúng tôi chỉ còn là những bức luỹ sau cùng của sức phản động, những bức luỹ cần phải đập đổ, mới đi đến một đời quang đấng hơn.

Cũng như là đối với các ông hội viên Pháp của thành phố Hanoi gần đây. Các ông ấy chúng tôi coi là sự kết tinh của các sức cổ quái của một tinh thần thuộc địa gần tàn, rất có hại cho sự tiến bộ của cả nước, cho sự hợp tác trong sự bình đẳng của hai dân tộc cần phải sống ở cạnh nhau.

Ngay bên công cuộc chỉ trích, phá hoại xưa, chúng tôi đã xây dựng một công cuộc kiến thiết vững vàng. Trên đời, không còn gì hơn hiền và biết. Các bạn và chúng tôi đã dắt tay nhau đi vào vườn của trí thức, ngắt những bông hoa của tinh thần, những bông hoa thơm của văn chương, những bông hoa lạ của tư tưởng. Chúng ta đã cùng xem những vấn đề quan hệ đến xã hội ta, cùng bàn luận và đi mãi vào ngõ ngách của ý tưởng.

Đối với dân quê, chúng ta đã vạch rõ nỗi khốn đốn về vật chất và tinh thần của họ, và đã cố tìm nguyên nhân của sự khốn đốn ấy, để một ngày kia, một ngày mà ta mong rất gần, họ sẽ được sống một đời no ấm, tươi đẹp hơn.

Chúng ta đã lại đi tìm công lý và hạnh phúc

của loài người trong những chủ nghĩa về chính trị, đi tìm một lý tưởng để soi sáng con đường đời của ta.

Và hiện giờ, chúng ta đương lên lời vào trong con đường khuất khúc của vấn đề cần lao, thương tâm trước tiếng kêu thất thanh của những người nô lệ bị tù hãm, buồn nản trước việc người bóc lột người, một chút hy vọng soi sáng trong lòng, hi vọng công lý một ngày một sáng hơn lên.

Vì lý tưởng chung của ta, náu hình trong câu văn, là sự yêu thương những người nghèo hèn, là ý muốn tha thiết đưa họ đến một đời tươi sáng hơn hiện tại âm đạm. Và cũng là ý muốn mạnh mẽ sống một cách hoàn toàn, sống một đời đáng sống, sống trong sự bình đẳng và tự do.

Lý tưởng ấy đã đưa chúng ta đến mặt trận dân chủ. Có người đã trách chúng ta rời sự độc lập để theo một chủ nghĩa chính trị. Nhưng nếu họ nghĩ hơn một chút, họ sẽ thấy độc lập chỉ là cô lập, và họ sẽ nhận ra rằng ở trong xã hội, đứng độc lập đã là có khuyển hướng về chính trị rồi. Muốn hoán cải xã hội, muốn đi đến sự tiến bộ, ta thấy cần phải hợp nhau lại để mưu một công cuộc chung, công cuộc đòi quyền sống cho những người bị thiệt thòi trong xã hội. Đòi quyền sống bằng đủ mọi phương pháp: vào các hội đồng để yêu cầu, lập các công cuộc xã hội để tỏ chức, mưu việc giáo hóa để giác ngộ.

Lý tưởng đẹp đẽ ấy đã soi sáng con đường ta đi trong năm vừa qua, ta mong sẽ soi sáng con đường ta sẽ đi trong năm sắp tới, không nản chí vì những sự khó khăn, những phần bội, cương quyết mạnh mẽ trợ lực lẫn nhau để đi đến một tương lai rực rỡ.

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

NƯỚC ANH đã tuyên bố : « Địa giới của Anh là sông Rhin » Đến nay ông Roosevelt lại cũng tuyên bố : « Địa giới của Hoa-kỳ là sông Rhin ».

Thế là sông Rhin có hạn hạnh được làm địa giới cho hai nước dân chủ giàu nhất, lớn nhất mà có lẽ mạnh nhất thế giới. Không kể nó là địa giới thiên nhiên của hai nước Pháp Đức.

Nhưng đã đến lúc hai khối dân chủ và độc tài chaoang nhau chưa? Cứ tình hình bề ngoài thì các nước độc tài hình như đã quá quyết tâm. Còn các nước dân chủ trái lại đều do dự. Do dự không phải là sợ hãi nhưng vẫn là do dự. Cái do dự của dân giàu Carthaginois đời xưa đối với dân Romain nghèo túng. Cái do dự của quân lính béo đẹp của Pompée đối với quân lính dầm mưa dãi nắng của César.

Nhưng Hoa-kỳ, nước vẫn do dự nhất, có lẽ vì giàu nhất, nay đã dầm dề rồi. Đã đóng thêm tàu, làm thêm máy bay và hơn nữa đã bỏ địa vị trung lập mà quá quyết về phe với các nước dân chủ Âu châu. Cái chứng cứ chắc chắn : nước ấy đã bằng lòng bán cho nước Pháp bảy trăm máy bay. Và vừa rồi ông Roosevelt đã tuyên bố như trên.

Người ta chỉ sợ rằng đó là một lời tuyên bố suông để đe dọa bọn độc tài, làm cho bọn này sợ hãi không dám hấp tấp gây chiến tranh.

Chiến tranh! Ai cũng như đã trông thấy nó thò tay sắp hiện ra. Nhất mỗi ông lóc cóc từ quốc tế. Họ đều đoán mùa xuân này sẽ có chiến tranh. Paris sẽ bị tàn phá, Mussolini sẽ bị ám sát. Ý đại lợi sẽ bị diệt vong. Ghê gớm không?

Trong khi ấy thì ông Hitler diễn thuyết. Mỗi lần ông ta diễn thuyết là hoàn cầu đều chú ý lắng tai chờ đợi. Coi như miệng ông tướng độc tài ấy sẽ thổi ra hòa bình hay chiến tranh. Vậy lần này ông ta đã nói gì?

Ông ta nhũn nhặn, mềm mại hơn mọi lần trước. Như thế không phải vì ông ta yếu hơn trước. Có khỏe mới bình tĩnh được. Biết đâu những lời dịu dàng ấy lại không tỏ cho người ta thấy sự sẵn sàng, đầy đủ của binh bị Đức?

Song ta thấy những lời gần bó với

Ý hơi có vẻ kiêu cách dù sőt sống bằng bột mặc lòng. Thân mật thành thực thì không bao giờ kiêu cách được. Hai người yếu nhau thì nói tới yếu mình, rồi ốm nhau hơn. Nhưng khi hai người nói với nhau : « lời yếu mình lắm, không có mình thì tôi sống sao được, mình mà chết thì tôi cũng đến chết theo mất thôi v.. v.. » thì ta có thể quả quyết rằng họ sắp rời bỏ nhau đến nơi.

Ở nước Annam thì hình như nhân dân bình an quá, chẳng ai thèm lo đến chiến tranh.

Duy các nhà báo hiện đương dự bị chiến tranh với Chính phủ về thuế thương chính đánh vào giấy báo ma Chính phủ muốn tăng từ

20 p. lên tới 65 p. một tạ, còn các nhà báo thì xin giữ như cũ nếu không bỏ hẳn.

Chính phủ lấy cớ tăng thuế thương chính để bênh vực giấy trong nước.

Thì sao các nhà làm giấy trong nước không hạ giá giấy xuống. Đã không phải chịu thuế thì sao lại không cạnh tranh được với giấy ngoại quốc?

Dẫu sao, chẳng lẽ chỉ cốt bênh vực máy ông chủ giấy đã giàu sự rồi tuy không bán giấy cho các nhà báo, mà chính phủ lại đành tâm cản trở sự phát triển tư tưởng và giáo hoá ở xứ này?

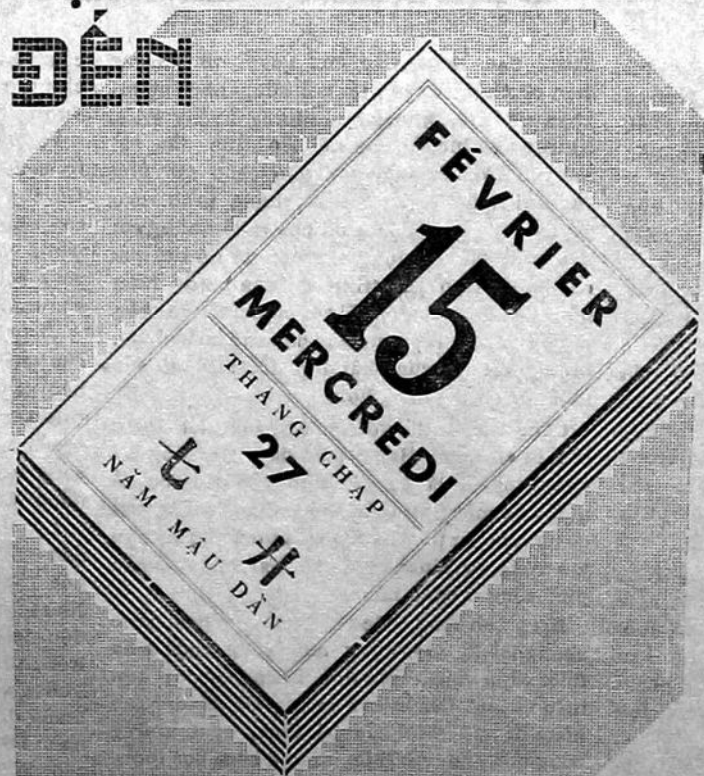
Vì thế trong cuộc chiến tranh này ai cũng đoán các nhà báo sẽ toàn thắng.

Khái Hưng

HỘP THƯ

Ô. Ng. mạnh Hùng Sept Pagodes — Rất tiếc không thể làm vui lòng ông được vì đó là phương pháp mới tìm ra ở Pháp, chưa ứng dụng ở đây. Có lẽ ông có thể mua thứ dẫu ấy ở Pháp.

MỘT NGÀY ĐÁNG GHI NHỚ



SỔ MÙA XUÂN

1939

SẼ PHÁT HÀNH KHẮP NƯỚC

Việc tuần lễ

Việc Âu châu. — Barcelone đã thất thủ, và thừa thắng quân Franco tiến rất nhanh trong quận Catalogne. khắp nước Ý dân chúng đã ăn mừng cuộc thắng trận này và ở nhiều nơi học sinh biểu tình đòi lại đất Corse.

— Pháp vẫn giữ chính sách bất can thiệp.

— Trong một bài diễn văn quan trọng đọc tại nghị viện Đức, thủ tướng Hitler đã hô hào đòi thuộc địa. Ông tuyên bố nếu Ý có chiến tranh, Đức sẽ giúp Ý. Ở biên thùy Pháp Ý vừa có cuộc biểu tình bài Ý rất lớn.

Trung Nhật chiến tranh. — Trên 50 chiếc tàu chiến của Nhật đến gần ở chung quanh Bắc-hải và 5000 quân Nhật đã đổ bộ ở đảo Vi-châu.

— Pháp đã tập trung hạm đội ở vịnh Bắc-kỳ để đề phòng Nhật cắt đứt đường giao thông Haiphong — Nam-ninh.

— Một nghị viên Nhật yêu cầu chính phủ phá hủy đường xe lửa Hanoi — Vạn-nam, cho là con đường hiện chủ nhiều khí giới nhất sang Tàu.

— Trường-kinh-Quốc, con trai Tưởng giới Thạch, đang huấn luyện một lá quân mới ở Giang-tây để đánh Nhật.

— Có tin Ung-dinh Vệ vẫn còn ở Hanoi.

Cấm đăng ten nhập cảng Pháp. — Có tin nghiệp đoàn các nhà sản xuất đăng ten ở Pháp xin chính phủ cấm tờ hàng ấy của Bắc-kỳ tải vào Pháp để bảo hộ hàng nội hóa.

Nếu chính phủ y lời thỉnh cầu của nghiệp đoàn trên thì ước chừng 2 vạn gia đình người Nam làm hàng này bị thất nghiệp.

Kỳ thi thừa phát. — Đến 23 Mars 1939, tại Hanoi sẽ mở kỳ thi thừa phát hạng ba và hạng năm. Đơn xin thi phải gửi đến ông chủ tỉnh bản hạt trước ngày 28 Février.

Tin thêm về thuế cư trú ở Hanoi. — Các ông hội viên Nam yêu cầu ông thống sứ bãi bỏ bay hoãn lại môn thuế cư trú do thành phố định đánh năm nay thì ông có hứa sẽ cho các ông được hải lòng.

Vậy dân cư trú ở Hanoi năm nay có lẽ không phải trả thứ thuế ấy.

Tăng việc phòng thủ Đông-dương. — Chính phủ Pháp mới phải thêm 2 chiếc máy bay ném bom 3 động cơ, kiểu « Farman » sang Đông-dương. Những máy bay này hiện để ở trường bay Thống (Son-lây).

Đánh thuế hương hỏa. — Chính phủ đã dự định đánh thuế những hương hỏa trị giá từ một vạn trở lên. Song chưa định rõ số thuế là bao nhiêu.

Hạn chế giồng thuốc lá. — Hội Đoàn định xin chính phủ hạn chế việc giồng thuốc lá, để bớt phí tổn cho nhà Đoàn về việc kềm sít. Ai muốn giồng thuốc lá phải xin phép và nhà Đoàn cho phép mới được giồng.

BẢO MỐI

Chúng tôi được tin ở Huế, đã ra là tạp chí bằng Pháp văn của nhóm Le responsible.

Số địa lý của là Pour la Famille la Vraie.

Với những người viết : (1) Nguyễn hay Bảo, Niédrist, Đào duy Anh, Nguyễn thục Hào, Hayhà thục Kháng, Ty... Bửu v. v.

DÂN ANNAM

NHỮNG ông nhà giàu bụng phệ, những tay lý tài phương phi, những vị tai to mặt lớn ăn tháng hàng gang giấy bạc, đọc hay nghe bài d'ền vào của ông đốc tờ Terrisse chắc cũng phải rỏ một vài giọt nước mắt thương cho số phận dân Annam.

Nhà bác học ấy đã đem những con số độc ác ra làm bằng. Riêng ở nhà thương Phủ Doãn, trong năm 1937, có 4.317 người vào chữa bệnh. Trong số đó, 1441 người bị bệnh sốt rét rừng mà 245 người ở ngay Hanoi, sốt rét hạng nặng vì có 101 người chết. Như vậy, bệnh tả, bệnh đậu mùa và các bệnh nguy hiểm khác thật không đáng sợ bằng bệnh sốt rét rừng, một thứ bệnh cần phải huy động hết cả lực lượng để trừ khử.

Những bệnh về nước nói cũng rất nhiều, riêng Nam Kỳ có đến 77 người, trong số đó có 256 người bị bệnh đỉ lỵ, 348 bị bệnh thương hàn và 173 người bị các thứ bệnh khác.

Ngoài ra, còn 389 người bị bệnh đau phổi và 315 người bị bệnh ho lao. Trước những số thế thảm ấy,



người ta buồn mà nghĩ rằng nếu họ có áo ấm hơn một chút mà mặc, có nhà cửa sáng sủa hơn một chút mà ở, thì có lẽ nhiều người còn sống sót.

Nhưng sự thảm đạm, đau đớn nhất không phải ở đây. Trong số 4000 trẻ con Annam, vào chữa, người ta nhận thấy 113 đứa đã bị chết đói, không phải vì đột nhiên không có ăn mà chết, nhưng mà vì thiếu ăn mà hao mòn dần thân thể cho đến chết. Những đứa trẻ ốm ấy, cơ thể mỗi ngày đã bị chết đói một ít, đến lúc vào nằm nhà thương thì không còn phương gì cứu chữa được nữa. Đó là một sự thật khốn nạn mà mỗi lúc ta nâng bát cơm trắng lên miệng, ta phải nhớ đến.

Đó, cái tình trạng riêng một nhà

Cùng các đại-lý
Nếu từ nay đến 8-2 bạn nào chưa giả hết tiền, chúng tôi sẽ bắt buộc đình gửi số Tết

NGU'OI' va VIEC

thương Phủ - doãn là thế. Nghĩa là ta chỉ biết được một phần trong trăm phần khổ cực của dân Annam. Mỗi năm, còn biết bao nhiêu người mắc bệnh mà chỉ vì không biết giữ gìn sức khỏe, biết bao nhiêu người nhaja đói nhaja khát quanh năm và đã chết một cách hao mòn lặng lẽ như sự khôn cùng.

Nói đến đây, ông nhắc lại một câu của ông tổng thanh tra Hermaut « Ở xứ Đông-Dương này, giải quyết mọi vấn đề xã hội công quỹ là tìm cách làm cho mỗi người Annam làm thêm mỗi ngày được hai xu. Một bát cơm của họ kiếm được là một bát mồ hôi. Người ta không có thể theo đuổi một chính sách uống sấm bánh ở một xứ người ta chỉ uống nước với. »

Những người uống sấm bánh thường không phải là người uống nước với. Cho nên lời hô hào kia chỉ là lời kêu trong bài sa mạc : 60 phần trăm tiền công quỹ vẫn dùng để cuog vào các quan lại, nhất là quan lại Pháp lương một ngày có thể ăn sống gia đình một người dân quê trong một năm.

Có lẽ ta nên theo ý kiến của một vị cựu thần trong Huế yêu cầu chính phủ ra lệ rằng mỗi năm trước khi làm sổ chi thu, các viên chức có trách nhiệm về cái việc chi tiêu phải đi bộ từ kho bạc về nhà, trên vai mang số lương của mình bằng tiền kền.

Lúc đó, các ông mới biết cái gánh lương ấy nặng là chừng nào. Giờ đây, nó chỉ nặng cho lưng anh nhà quê khổ rách mà thôi.

CŨNG LÀ NGƯỜI CẢ

GẦN ĐÂY bên Pháp, ông nghị nhiều tuổi nhất trong Hạ nghị viện, trong một bài diễn văn, có hô to cho thiên hạ biết rằng :

« Mặc dầu khuôn mặt, vẻ người, màu da có khác nhau, chúng tôi tin tưởng rằng những người đã cùng

một thứ đất sét nặn nên thì cũng có một linh hồn giống nhau ».

Lời hô to ấy đã bay qua ngàn trùng, lọt vào tai các người da vàng, da đen, mũi tẹt, môi dày, và những người ấy đều vui vẻ vỗ tay hoan nghênh những lời nói nhân đạo ấy.



Chỉ phen một nỗi những người ấy có linh hồn giống với người mẫu quốc, nhưng quyền lợi thì lại không giống tí nào.

Thí dụ như ở Đông-Áng-lơ. Bình đẳng với nhân ư ? thì 15 vạn người Annam chỉ bằng bốn ngàn người Pháp : Không tin cứ ra Hội đồng thành phố hồi họ Malanah. Cũng được tự do như nhau ư ? Mỗi đảng thì được cai tự do của nền dân chủ, một đảng thì chỉ được tự do uống rượu và hút thuốc phiện.

Như vậy thì những linh hồn giống nhau kia, tùy theo lúc nhập vào màu da, vào khuôn mặt, về người mà trở nên khác đi chăng ? Ai chẳng mong đó chỉ là một câu khôi hài, và từ bên mẫu quốc bay qua thuộc địa một ngọn gió được hương thơm của công lý, bình đẳng và tự do...

Nhưng trong khi mong đợi cơn gió ấy, dân thuộc địa thấy màu da mình mà huấn cho cái linh hồn của mình vậy.

MỘT SỞ MỚI

NGÀY XƯA dân có việc oan ức bị qua địa-phương không mình xét cơ quyền dâng trạng thẳng lên vua. Có lẽ vì nhà vua xét rằng quan địa phương có hia, có hốt nhưng vẫn là một người, với cả niết tốt tật xấu của một người, lầm lẫn là thường, nên đặt ra cái lệ ka đề tở lòng yêu dân của thiên tử.

Cái lệ ấy bây giờ ta lại thấy hiện ra. Theo ý muốn của ông tổng trưởng bộ thuộc địa, ông Toàn quyền vừa mới ký một đạo nghị định thiết lập ra một sở mới đặt tên là sở xét các đơn từ. Sở ấy giữ việc nghiên cứu các nguyện vọng và những đơn khiếu nại gửi đến chính phủ, để tra kỹ càng rồi đệ trình lên ông thủ hiến những sự cần cách cần yếu và yêu cầu xử chữa các điều ầm ĩ. Những người làm ở sở ấy sẽ lấy ở các

sở khác vào, nghĩa là không s'nh thêm ra một ít viên chức ăn bám vào công quỹ nữa.

Đó là một ý kiến khá hay. Nhưng muốn cho có kết quả, điều cốt yếu là những người làm trong sở ấy phải chính trực vô tư mà lại không thuộc hạ một quyền thế nào : sở ấy cần được độc lập và có đủ quyền để điều tra đến nơi đến chốn.

Nếu không các đơn từ có lẽ phải đến xếp đống trong một cái tủ lớn, làm mỗi cho lũ kiến có cánh mà người ta thường gọi là mối mà thôi.

HAI THỦ TƯỚNG

KINH ĐỘ Barcelone của Tây Ban Nha bình dân bị thất thủ. Họ là một cơ hội cho thủ tướng họ Mút nước Ý lên mặt, đem lời hứa hổ hân: dọa nước Pháp; một vị thượng thư Ý theo đuổi đòi cho được xứ Tunisie và tỉnh Djibouti. Lầy lẽ rằng hai nơi ấy ở tay Pháp rất có hại cho sức mạnh của Ý Ông ta chỉ quên rằng nước Đức ở phía bắc, nước Yougoslavie ở phía đông cũng rất có hại cho Ý và quên không đòi chơi cho vui.

Thủ tướng họ Hit thì có vẻ khôn khéo hơn. Mới đây, trong một bài diễn văn trong, thủ tướng chỉ nói mập mờ rằng sẽ có nước nào khai chiến với Ý thì Đức sẽ phải giúp Ý, làm như quên không nhắc đến tương hợp Ý khai chiến với người ta. Thủ tướng lui nói rõ rằng muốn đòi lại Pháp và Anh các thuộc địa cũ của mình nhưng không vì cơ ấy mà xảy ra chiến tranh được.

Lời lẽ ôn hòa ấy có lẽ làm tho



tướng họ Mút trợn lông mày, nghiêng hàm răng và... ngời yên. Phiền một nỗi sợ ngời yên thì hóa ra bề mặt vì đòi voi không được thì thôi vậy.

Hoàng Đạo

Tàn-Đà Nguyễn-khắc-Hiêu

417, Route Bạch-Mai - Hanoi

TỪ SANG XUÂN KỶ-MÃO :

Việc lấy số HÀ-LẠC mỗi quyền số có biên tường Hán-văn và quốc-văn, định giá chung cả là 5p.00.

Riêng cho các bạn nam, nữ học-sinh, xin cho 3p.00 cũng là đủ.

Chư quý khách có lòng tin yêu, xin gửi số tiền phí, theo với NĂM, THÁNG, NGÀY, GIỜ thật chu tường. Ngoài ra xin miễn sự phiền hồi.

ĐOẠN TUYỆT ?

ĐOẠN TUYỆT ?

ĐOẠN TUYỆT ?

ĐOẠN TUYỆT

sẽ do ban kịch

THỂ LỬ đưa lên

sân khấu nay mai

MỞ RỘNG VĂN - CHU'ÔNG

TÔI đã nói đến loạt đảo thải tự nhiên trong văn chương; cái gì không hợp với tiếng Việt nam tất phải chết. Tôi đã xin bạn viết văn chú ý rằng khi dùng đúng tiếng Việt nam, theo mọi luật, theo cú pháp, theo tinh thần Việt nam thì văn ta là văn Việt nam; còn chữ ta tha hồ dùng theo những cách mới lạ, miễn là đúng nghĩa; còn ý tưởng, ta có toàn quyền nói đến gốc đến ngọn. Ta được rộng phép mở mang trí não ta, tinh cảm ta, làm cho «con người» của ta giàu thêm. Miễn là ta đừng nói đến nho, chữ ta tha hồ nói sự say đắm ngây ngất, mê man cuồng bạo; miễn là ta không tả con gà trống đứng trên chót nhà thờ, tả những ruộng lúa mì lúa mạch. chữ ta có thể phổ biến lý mỹ tất cả cái buồn xa vắng lạ lùng của tâm hồn mới, trước cảnh một buổi chiều quê...

Khi ta làm một quyển tiểu thuyết tả chân, thì hẳn ta phải tả sự thực annam của xã hội annam; những văn chương có phải là sự mô tả mà thôi đâu! Văn chương còn là sự sáng tạo.

Có lẽ, có lẽ tâm hồn annam không có sự say đắm, sự nồng cháy, sự bùng nổ thực (ai dám bảo thế?); có lẽ người annam giản dị, đơn sơ; những điều ấy chưa chắc đã thực đâu, nhưng ta hãy tạm giả sử là tâm hồn người annam chỉ có thể thăm kín, vừa phải. Thế thì sao? Thế thì người viết văn cứ vừa phải mà thôi ư? Thế thì ta cứ tự giam hãm trong sự mờ nhạt, sự nhác lười ư? Ta cứ nói đi nói lại chỉ có ngàn ấy chuyện ư?

Đốt đi, củi sẽ cháy; tưới đi, đất sẽ ướt; ta cứ nói đến một sự sống mãnh liệt, đầy đủ, tức nhiên trong những tâm hồn Á đông, sẽ có sự hưởng ứng. Có lẽ, người Á đông ta mắt nhỏ, thường thường him híp như ngủ lơ lơ; có lẽ chúng ta hay ngủ thực; nhưng nếu có người đánh thức ta thì ta sẽ dậy ngay; có người đem ánh sáng của tâm lý học dội vào tâm hồn ta, ta sẽ tự thấy, tự biết, tự rõ. Người Á đông dấu trong lòng một ngọn lửa thần, như than lấp dưới

tro; ta phải làm cho ngọn lửa ấy biểu lộ.

Văn chương là một sự sáng tạo; người viết văn chẳng phải là truyền sự sống, thêm sự sống vào cho người thường ư? Muốn cho văn chương ta chỉ có tính cách annam thôi thì e ta chỉ được nói phơn phớt trên mặt, nói qua loa như sự sống của người An-nam. Nếu muốn có tính cách an-nam mà phải mờ nhạt như thế, thì buồn cho cái tính cách an-nam quá

Ta hãy lấy cái ví dụ rục rũ của văn chương Pháp.

Thế kỷ 15 và 20 trong văn học Pháp, ta có thể nói rằng không có tính cách Pháp hay không? Phải lãng mạn, phải tượng trưng, rồi đến những phải thơ mới nổi lên, đều đi xa cái tính thần sáng sủa, rõ ràng của người Pháp. Bao nhiêu thi sĩ, văn sĩ đã thích bóng tối, yêu cái u ám, cái huyền bí, cái bí hiểm nữa kia; thế là họ viết văn như Đức, văn Anh, phải không? Câu vu cáo thực là khôi hài; họ viết văn chữ Pháp sờ sờ ra đây cơ mà! Trừ những sự thái quá, (thái quá thì bao giờ cũng bị đào thải) chứ cho dù văn sĩ Pháp có chịu ảnh hưởng của ngoại quốc, của

Đức, Anh, Mỹ, Nga, thì cũng vẫn còn là văn Pháp như thường.

Có cái đẹp riêng của văn mỗi nước, và có cái đẹp mà văn nước nào cũng có thể có như nhau. Ta phải nhận rằng sự sống, rằng văn chương là nghèo; ta phải làm giàu văn chương ta, nghĩa là làm giàu sự sống của ta. Làm giàu bằng cách gì? Cố nhiên là bằng cách sáng tạo.

Văn chương Pháp, trước tiên có được bao nhiêu đâu? Trải bao nhiêu sự bất chước, qua mấy thế kỷ, văn chương Pháp phong phú dần; nếu cứ tìm cái tính cách «Pháp thuần túy» thì chỉ còn có Voltaire, Anatole France và mấy người nữa thôi, còn ba phần tư các văn gia, thì đều phải bỏ đi cả!

Chúng ta nay chịu ảnh hưởng văn học Âu tây, nhưng ta đã ngao lãn nhiều lắm, đã tính dấy nhiều lắm, đã không nô lệ cho văn nước ngoài. Ta đã biết làm như La Fontaine: «sự bất chước của ta không phải là sự nô lệ.» Chủ ngẫm câu quá khứ văn học của ta mà xem, cha ông ta đã bất chước Tàu một cách tệ hại là dường nào! Đành rằng ta gần Tân hơn gần Tây, nhưng chúng ta xưa đã ăn cắp chữ không phải chịu ảnh hưởng.

Bây giờ ta có bao giờ tả cảnh bên Tây đâu! Có nói đến sông Seine và núi Mont Blanc và nhà thờ Reims bao giờ! Xưa kia, dấy sự tiến bộ đã rành rành, ta sẵn lòng nói đến bên Tiên-đường, đến tuyết, đến bác Trạng thành, đến những cảnh tán đặc. Ta đã dùng điển lịch một cách gèn tằm quá, cho đến nỗi — than ôi! — ta đã dám viết những câu văn nửa lâu nửa ta, đem cái cú pháp của trong văn ta:

Phù con đại cái mang; hay là: mặc thế gian chỉ mai mỉa; hay là những cách chen chữ ư, chữ bỏ, chữ tai oáo trong của an-nam. Thế còn nghĩa lý gì không?

Sự tiến bộ, sự lĩnh ngộ đã rõ rệt; chúng ta chẳng đời nào ngộ nghệ đến nỗi: «Đại dương de thương nhớ», «tôi đi à nhà trường».

Miễn là ta viết văn an-nam theo tinh thần tiếng an-nam, chứ còn cứ văn mới trí não để theo một cách chật hẹp, một cách nóng nôi cái «độc an-nam», tôi e rất cần trở cho sự tiến bộ của văn chương Nam-việt.

Xuân Diệu

LA PRESSE DU TONKIN PREND OPPOSITION CONTRE LE PROJET D'AUGMENTATION DE LA TAXE SUR LE PAPIER JOURNAL

Les représentants de la presse française et annamite réunis le 1er Février 1939 pour envisager l'attitude à adopter relativement au projet d'augmentation de la taxe sur le papier journal se sont déclarés à l'unanimité opposés à une telle mesure. Ils ont mandaté trois de leurs membres pour exposer la situation de la presse indochinoise à M. le Gouverneur Général.

ORDRE DU JOUR VOTE A L'UNANIMITE

Les Directeurs de quotidiens et hebdomadaires français et annamites soussignés réunis pour la défense de leurs intérêts corporatifs le 1er Février 1939 ont examiné le projet tendant à élever la taxe sur le papier dit journal de 20 à 65 francs les 100 kilogrammes, et après discussion ont décidé à l'unanimité, de protester auprès des pouvoirs publics contre une mesure qu'ils jugent désastreuse pour la diffusion de la pensée en Indochine.

Considérant que si une telle mesure était appliquée, un grand nombre de publications quotidiennes ou périodiques, devant l'impossibilité d'augmenter les prix actuellement pratiqués, devraient disparaître, les soussignés estiment qu'à côté de ces conséquences matérielles extrêmement regrettables surgiraient inévitablement une conséquence morale de très grande importance, à savoir la diminution du mode de diffusion de la pensée et de l'influence française ainsi qu'indochinoise, et une raréfaction des échanges culturels dans les milieux indochinois proprement dits et entre ceux-ci et les milieux français.

En conséquence, adressent au Gouvernement de l'Indochine un appel pressant en vue du maintien pour cette catégorie de papier, dont l'admission est d'ailleurs contingentée, de la tarification dite de faveur en vigueur actuellement, sinon la suppression totale de la taxe existante, et mandatent :

MM. Saumont Jean, Directeur de « La Volonté Indochinoise »

Ngo van Phu, Directeur du « Đông Pháp »

Phạm le Bong, Directeur de « La Patrie Annamite » pour présenter leurs revendications à M. le Gouverneur Général de l'Indochine et faire toutes démarches jugées nécessaires auprès des autorités locales et métropolitaines et se tenir en liaison avec les groupements commerciaux et professionnels intéressés.

Saumont, Directeur de « La Volonté Indochinoise »

Ngo van Phu, Directeur « Hanoi-Soir » et du « Dong-Phap »

Nguyen van Luan, Directeur du « Trung bac tan Vao »

Bui xuân Hoc, Directeur du « Viet Bao »

Phạm le Bong, Directeur de « La Patrie Annamite » et du « Nam-Cuong »

Le Thanh, directeur de « L'Annam Nouveau »

Tran quang Can, Lemaire, représentant « Demain »

Vu dinh Dy, représentant « L'effort »

Tu dinh Hoc, représentant « Notre Voix »

Tran Khanh Giu, directeur du « Ngày Nay »

Phan tran Chuc, représentant « Tan viet Nam »

Michel, représentant « Ban Dan »

Luong ngọc Hien, représentant « Nuoc Nam »

Luu van Phung, représentant « Vit Duc »

Nguyen van Nguyen, représentant « Doi Nay »

Nguyen Tuan, représentant « Thời Vụ »

Nguyen xuan Thai, représentant « Đông Tây » et « Van Hoa »

Vu dinh Long, représentant « Tieu thuyet thu Bay »

Pho thong ban ngayet San et « Tao Dam »

NOTE — M. de Massiac, Directeur de « L'Avenir du Tonkin » et M. Achar, Directeur de « Chantecler » empêchés ont fait connaître qu'ils approuvaient les décisions prises.

MAILLOT
PULL'OVER
CHEMISETTE



Áo PHÚC LAI ai ai cũng thích

Mua buôn tại :

PHUC LAI
87-89, ROUTE DE HUÉ
— HANOI — Tél. 974 —



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

Chemisettes
Xin nhớ : MANUFACTURE
CU GIOANH

68, 70, Rue des Eeventails, Hanoi
Tél 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

Hôm ấy tôi đương ngồi mơ mộng. Công việc xong rồi thì chả còn làm gì thú bằng ngồi mơ mộng nhìn khói thuốc lá và nghĩ đến những chuyện không đâu. Máy tiếng gõ cửa khe khẽ. Tôi nhủ chợt tỉnh giấc quay ra. Người chạy giấy đưa cho tôi một cái danh thiếp có hai hàng chữ :

Tiến Đạt
Photographe d'art

— Bảo tôi đi vắng.
— Thưa ông, người ta nói việc cần làm. Với lại, người ta đến lần này là lần thứ ba rồi. Hai lần trước ông đi vắng...

Người chạy giấy mỉm cười tiếp:
— Ông đi vắng thực.
Tôi chau mày khó chịu, và nói như gắt:

— Vậy bảo người ta lên.
Vài phút sau, như vụt hiện ra trước mặt tôi người khách lạ, vì người ấy đã rón rén bước vào phòng lúc nào tôi cũng biết.

— Thưa ông, tôi có một việc khó hiểu quá... Xin đến... cầu cứu ông.

Tôi mỉm cười:
— Ông làm như nhà văn chúng tôi là những người có thể làm cho những việc khó hiểu của ông trở nên dễ hiểu được chăng? Mời ông ngồi.

Người lạ im lặng đứng nhìn tôi, trờ trờ, do dự. Tôi cũng im lặng, nhìn lại. Đó là một người vạm vỡ, mặt và tay gân guốc, nhưng hai con mắt hiền lành. Y phục thì hơi lôi thôi. Một bộ quần áo vải vàng, một cái áo gilet dạ nâu, và một cái khăn quàng cổ sù sù như chiếc chăn lính ở ngục.

— Mời ông ngồi.
Người khách rụt rè đặt người lên ghế. Tôi nghĩ thầm: « Nhà nhiếp ảnh mỹ-thuật thực chẳng mỹ-thuật một tý nào! »

— Đây, thưa ông, đầu đuôi câu chuyện của tôi.
Giọng người ấy đồng dục, hơi cứng cõi nữa:

« Trước kia tôi cũng là một người khá giả trong làng, một làng ở tỉnh Hà-nam. Nhưng liền

KHÓ HIỂU

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG



mấy năm « kinh tế », thóc gạo hạ giá, ruộng nương lại mất mùa. Buồn quá, tôi sinh ra chơi bởi cờ bạc, rồi chẳng bao lâu gia tài khánh kiệt.

« Lúc giàu mình ở làng có vai vế. Nhưng lúc mình nghèo xác, thì thời chẳng còn ai coi mình ra gì nữa, Cự chẳng dẽ tôi theo một người trong họ vào Nam-kỳ, kiếm ăn... »

Ngừng một lát, vẻ mặt suy nghĩ và thẹn thùng. Rồi người khách kể tiếp:

« Thưa ông, nói kiếm ăn cho nó đỡ nhục nhã, chứ thực ra thì tôi chỉ là một tên phu mộ.

« Làm trong đồn điền cao su được nửa năm, công việc nặng nề vất vả quá. Tôi đành phải xin thôi tuy thừa biết rằng vị tất sẽ tìm được việc làm nuôi thân. Nhưng chủ đồn điền nhất định không cho thôi và giữ hết giấy má của tôi lại.

« Tôi liền tự tiện bỏ đi. Bỏ việc bỏ cả tiền lương mấy tháng còn đọng lại. Tôi tưởng như thế ông chủ đồn điền nên mừng thì phải chứ, vì chẳng những ông ta tổng thoát một tên phu không làm được việc nữa, mà còn quít được của nó vài chục bạc lương. Nhưng không, ông ta không nghĩ thế. Ông ta lại đệ đơn kiện tôi.

« Thế là tôi bị truy nã như một tên tù vượt ngục. Tại sao lại thế, thưa ông? Tôi không ăn cắp ăn trộm của ai. Tôi chỉ không chịu được những việc quá nặng nhọc nên bỏ đi tìm một việc khác nhẹ nhàng hơn.

« Rồi một hôm ở Saigon vào hàng cơm mua bát cháo bỏ chưa kịp ăn thì bị bắt. Họ điệu tôi ra tòa, xử án tôi, không thèm nghe những lời tôi phân giải, bỏ tù tôi ba tháng.

« Tại sao người ta lại bỏ tù

tôi? Thưa ông, thực khó hiểu quá!

« Hết hạn tù, tôi được thả ra với bộ quần áo xanh lam phủ bụi trước. Người ta định giải tôi về nguyên quán. Nhưng tôi sợ xấu hổ với bà con ngoài ấy nên cố xin ở lại trong Nam và hứa liệu rằng sẽ quay về đồn điền làm việc như xưa.

« Thưa ông, từ đó tôi sống biết bao ngày nhện dơi dề đi tìm việc. Một hôm gặp một ông ngồi xe nhà qua phố, tôi níu bừa giữ lại. Người ngồi xe, một ông đã có tuổi, hỏi tôi muốn gì. Tôi kể lễ tình cảnh túng bấn đói khát. Ông kia đương mục kính ngắm tôi rồi như mới nhận ra, bảo tôi:

« — Chờ anh người ngoài Bắc?

« — Vâng, thưa ông, cháu người ngoài Bắc.

« — Vậy anh có giỏi chữ nho không?

« Ông ta làm như ai là người Bắc tất phải giỏi chữ nho. Tôi, ngày trước đã học hết quyển Hán, và cũng lôm bôm đọc nổi cái văn tự. Liên trả lời liền:

« — Thưa, chữ nho thì cháu khá lắm, nhưng thời buổi này ai còn dùng đến chữ nho?

« Ông tham — người ngồi xe làm tham tá sở giấy thép — ông tham nghe tôi nói gật luôn mấy cái tỏ ý bằng lòng. Rồi bảo tôi theo về nhà.

« Thế là từ hôm ấy tôi đủ cơm ăn.

« Công việc của tôi chỉ có sửa sang vườn cảnh của ông tham và tôi tới dạy ông tham học chữ nho. Khổ quá, thưa ông, tôi dạy lều dạy lão có gia gì đâu, thế mà ông tham cho là tôi thông Hán học lắm. Ông tham có một quyển sách « Sơ học độc bản » của Tàu. Kể cũng dễ. Nhưng còn nhiều chữ tôi không biết. Không biết thì không biết, tôi cứ bịa trần, qui hồ lộn nghĩa thì thôi. Nhiều lần thấy ông tham chua quốc ngữ vào bên chữ nho mà tôi lo quá, lo ông tham vác sách đi hỏi lại một người khác, thì còn ra sao nữa. Được cái ông tham

MAI-ĐỆ

26, PHỐ HÀNG ĐƯƠNG - HÀ NỘI

MỜI VỀ:

Nhiều hàng LEN và TƠ
LỰA TỐT, ĐẸP, ĐỦ
KIỂU MỚI, ĐỦ CÁC MÀU
GIÁ HẠ KHÔNG ĐAU BẮNG

MUA ÁO LAINE CÓ DẤU HIỆU

CÉCÉ

Các Ngài sẽ chắc chắn được áo tốt,
dùng được bền lâu, kiểu áo được đẹp
mãi mãi, vì áo Cécé dệt tại chính hiệu

CU CHUNG

đã tin chắc rằng mình giỏi chữ nho rồi nên không khảo sát lời thối.

« Ông tham có một cậu con đã lớn. Cậu Hai. Cậu thích chơi ảnh và thích thơ Bắc. Một hôm tôi đọc thơ cho cậu nghe. Tôi đọc những bài thơ cũ của Xuân Hương, của các cụ Yên-Đồ, Tú-Xương ấy mà. Cậu Hai nhất định cho là thơ của tôi, tấm tắc khen hay và coi tôi như một nhà thi sĩ có đại tài. Cả ông tham cũng vậy. Tôi cũng chẳng cãi làm gì!

« Từ đó, tôi dạy cậu Hai làm thơ. Bằng bằng, trắc trắc, trắc bằng bằng. Thế nào là bằng, thế nào là trắc, và thế nào là thất niêm, thế nào là thất luật. Chẳng nói, chắc ông cũng rõ thơ thần của chúng tôi ra sao rồi. Nhưng cậu Hai được cái tài chụp ảnh kéo lại. Và cậu dạy tôi chụp. Chẳng mấy chốc là chúng tôi không lui húi trong buồng tối để rửa kính, rửa ảnh, phồng đại. Chụp được bức phong cảnh nào đẹp thì chúng tôi làm thơ vịnh chơi.

« Cách đó dăm tháng, nghe chừng đã thạo nghề ảnh, tôi xin chủ cho ra đề đi kiếm việc ở các hiệu ảnh lớn, may sau này trong tay có một nghề nuôi thân. Ông tham và cậu Hai cũng bằng lòng để tôi đi, vì cũng thương tôi lắm, chỉ mong cho tôi mai sau nên người. Cậu Hai lại cho tôi một cái máy ảnh nhỏ nữa.

« Làm thơ ảnh trong một hiệu lớn được hai năm, tôi có ít vốn, liền lập chi về Bắc kiếm ăn với nghề nhiếp ảnh. Ông tham thân đến số đồn điền cao su đòi lại đủ các giấy má cho tôi và tiễn tôi ra tận tàu. Thực ông đã vất vả vì tôi quá.

« Từ đây sẽ xảy ra liên liên biết bao câu chuyện khó hiểu của tôi.

« Một người bà con rủ tôi lên Phú-thọ mở hiệu ảnh. Tôi cũng không muốn về làng. Thưa ông còn về làng làm gì? Về để người ta cười cho ấy ư? Vì thế nào chả có người mỉa mai: « Úi chào! tưởng đi Saigon thì làm

vương làm tướng gì! » Ấy là người ta không biết đến ba tháng tù của mình đấy!

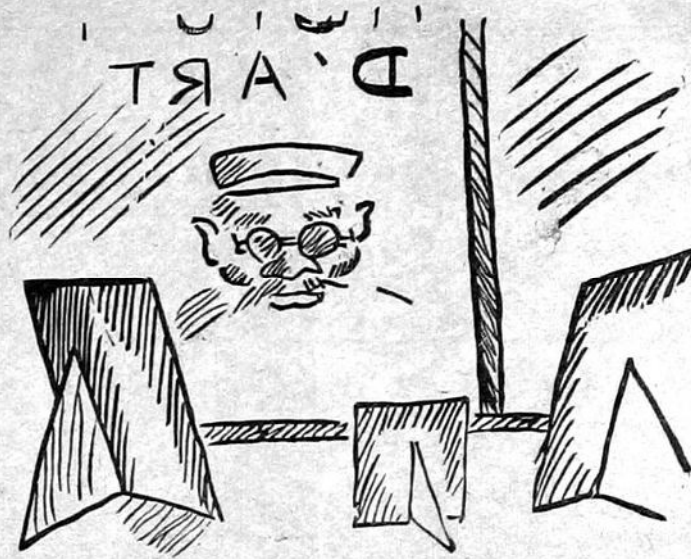
« Ở Phú Thọ được vừa đúng tám tháng, vàng vừa chẵn tám tháng, không hơn không kém một ngày, bỗng một hôm, tôi bị khám nhà. Người ta không bắt

trả lời một câu vấn tất:

« — Không biết.

« Thực khó hiểu quá.

« Lần này, lần sau cùng, tôi về Ninh-bình, quê vợ tôi, lập lại cơ đồ. Ở đây khách vắng quá. Thưa ông, có khi hai vợ chồng ngồi chờ từ sáng đến chiều chả một



được gì khả nghi, nhưng người ta cũng đưa tôi về Hanoi giam, tra tấn. Rồi vì không bằng cớ, người ta tha tôi ra, nhưng tính Phú Thọ đuổi tôi khỏi địa hạt. Rồi khổ! làm ăn đương phát đạt thì phải bỏ dở công việc.

« Mà vì sao? Tôi tự hỏi mãi, vẫn không biết vì sao. Thực khó hiểu quá.

« Tôi đành phải thu xếp hành lý ra Hongay kiếm ăn. Ở ngoài ấy, tôi có mấy người bạn đã cùng vào Nam kỳ làm phu với tôi. Tôi đương mừng rằng ở Hongay đất hàng hơn ở Phú-thọ, thì một hôm — cũng đúng tám tháng sau — vẫn không hiểu sao, tôi nhận được của sở mô một bức thư mời tôi ra khỏi đất mỏ.

« Tôi toan liệu không đi, vì thưa ông, còn biết đi đâu? Nhưng ngay chưa hôm ấy, một người mặt thám tây áp giải tôi đi Hải phòng. Tôi hỏi vì có gì lại trực xuất tôi thì người mặt thám chỉ

ai vào chụp. Tỉnh thoảng một người qua hiệu, đứng dừng lại. Chúng tôi nhìn nhau thấp thỏm mong đợi. Nhưng người kia chỉ ngắm mấy bức ảnh bày ở ngăn kính rồi lững thững đi. Cũng có người vào hiệu nhưng để hỏi thăm một vài điều chứ không phải để chụp ảnh.

« Ế hàng quá, và không đủ ăn tiêu, tôi đành phải vác máy ảnh về các làng chụp cho các ông kỳ mục kỳ nạt. Thì khách hàng cũng khá đông. Chỉ phiền một nỗi là phải ngủ đêm ở nơi xa lạ.

« Thế rồi một đêm tôi đương yên giấc thì ông chánh tổng đưa lính huyện và tuần đình ập đến đánh thức tôi dậy để lục soát hành lý. Đoạn, họ bắt giải tôi lên tỉnh, tuy chẳng khám thấy một vật gì khác là các đồ dùng trong nghề.

« Lên tỉnh, tôi bị quan toàn phủ mắng cho một chập tàn tệ, rồi giải tôi sang tòa sứ; quan sứ

không mắng, nhưng ôn tồn bảo tôi:

« — Nếu anh muốn được tự do thì phải ra khỏi địa hạt Ninh bình ngay lập tức. Tôi cho anh một hạn bốn giờ.

« Câu chuyện khó hiểu của tôi tới đây tạm ngừng. Nhưng không rõ nó còn kéo dài đến đâu?

« Vậy lời nhờ ông bảo giùm cho biết bây giờ tôi phải ở nơi nào mới được yên thân mà làm ăn, mới khỏi bị các quan địa phương trục xuất? »

Tôi thú thực với ông khách mỹ-thuật rằng điều đó tôi xin chịu. Nhưng tôi đoán tất có ủy khúc gì trong câu chuyện lạ lùng.

Ba hôm sau tôi nhận được của ông nhiếp ảnh mỹ-thuật một bức thư vấn tất nói cho biết rằng ông ta đã hiểu cái điều khó hiểu rồi:

Ông ta là một người bị tình nghi ngay từ khi còn ở Nam-kỳ. Ừ, có thể chứ!

Khánh Hưng

Hội Truyền-bá học quốc ngữ phát phần thưởng cho học trò

Sau bốn tháng họp tập, phần thưởng học trò của Hội Truyền-bá học quốc ngữ đã biết đọc và biết viết. Trước khi cho học trò nghỉ tết, chúng tôi định đến février mở một kỳ thi để thử sức học trò.

Hội sẽ dựa vào kết quả các bài thi (tập đọc, âm tả, tính) để phát thưởng. Những người sức học khá sẽ được thêm giấy nhận thực; khi nào hội mở những lớp học cao hơn một chút, chỉ việc đem giấy nhận thực đến sẽ được theo học.

Sang tháng Mars các lớp của hội lại bắt đầu học như thường. Ngoài những lớp mở ở Hội quán Trí Trí và trường Thăng Long, hội sẽ mở thêm nhiều lớp nữa ở các khu Sinh-tử, Hàng Vôi, La Đức, bãi Phúc-xá v. v.

Hiện nay hội đang cần rất nhiều người giúp về việc dạy học trong các khu đó. Bạn nào ở gần những nơi kể trên, có đủ thì giờ giúp hội được (mỗi tối từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 30, trừ một năm, chủ nhật) xin mời lại 165A Bd St. d'Orléans hoặc viết thư cho ông mặt-trưởng Hội Truyền-bá quốc ngữ 59 phố Hàng Quạt.

Hội Truyền-bá quốc ngữ lại cần

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ
Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ:
Bệnh hoa liễu — Bệnh đàn bà
Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh Chỗ ở và phòng khám bệnh
Sáng 9 giờ đến 12 giờ 16 & 18 Rue Richard — Hanoi
Chiều 3 — 7 (đầu phố Hội-vũ)
Chủ nhật mở cửa buổi sáng 242

« La robe (création MARIE) la plus moderne mais qui garde néanmoins son style » (Mẫu áo MARIE tân thời nhất nhưng vẫn giữ được vẻ đẹp riêng của phục Việt-Nam), đó là lời khen của tờ VU, tuần báo to nhất bên Pháp, trong bài bình phẩm về phục phụ nữ Việt-Nam (VU ngày 4-5-38 có trưng bày ở hiệu MARIE).

MARIE đã được bội tình bạc về thi áo đẹp ở Hội Chợ và chợ phiên Hanoi, Hảiphong, Huế, Hà Đông.

Vậy MARIE là hiệu may có tin nhiệm của các Bà, các Cô:

« Canh nhà thờ lớn **MARIE** 4, Mission — Hanoi

« Manteau — Cape — Áo rét

THƠ TRAO PHÙNG CỦA TÚ MỒ

CỐC
VÁI
TRỜI



Mười hai tháng trọn, một năm rơi.
Lũ cóc đua nhau lễ tết Trời.
Chúc tụng Ngọc-Hoàng muôn vạn tuổi.
Ngàn trùng trông xuống cõi trần ai.

Đề cho dân Cóc dưới gầm trời,
Thấp cổ, ngắn mõm, lại ngắn hơi,
Những lúc khát khao vì đại hạn.
Được mong thừa huệ hạt mưa rơi.

Trời trông lũ Cóc, gật gù cười,
Khen giống khôn ngoan biết kính Trời.
Có việc kêu cầu, Trời sẽ đoái,
Cửa trời nào có hẹp chi ai!

Nhìn mặt Trời vui, Cóc cũng vui.
Vái xong khúm núm cáo từ lui,
Trở về hạ giới nơi hang thẳm,
Cặm cũi đi theo cuộc sống vui.

Mỗi năm, cứ hết tháng mười hai,
Cóc lại xun xoe đến vái Trời.
Và mỗi một lần Trời mới nhớ
Cỏ loài Cóc khổ dưới trần ai.

Tú-Mồ

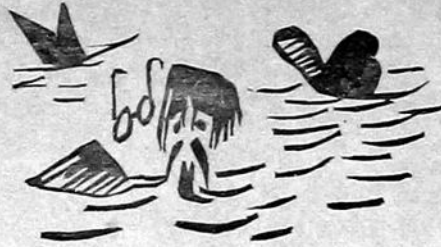
Nạn cá chép



Hăm ba tháng chạp,
Ông Táo lên trời.
Người ta theo tục cổ thời,
Sắm đôi cá-ngựa để ngài tiêu dao.
Cá bay lên đám mây cao,
Chẳng may phải gió, lộn nhào xuống sông.
Làm văng cả đức Táo-Công
Chín tầng lặn xuống một giòng sông sâu.

Uống rấm ngụm nước đục ngầu,
Rời ngài vùng vẫy bơi mau vào bờ.
Ngồi trên bãi cỏ lơ phờ
Rét run, một thờ phi phò hồi lâu.
Đán vào mình, bộ cánh chầu
Nước ngấm ướt sũng, đã sâu hay chưa!
Ngài đánh trở gót về nhà,
Vội vàng đánh thức Táo Bà dậy ngay.
Phu nhân đang giấc ngủ say,
Chông về miệng gọi, tay lay, giạt mình!
Hốt hơ mới hỏi sự tình
Ông bèn kể chuyện hành trình gian nan.
Giục bà nhóm hỏa lò than
Đề ông hơ áo, sửa sang đi chầu.
Kéo Trời chờ đợi thấy lâu
Át là nổi giận, vô đầu Táo quân.
Vạy xin nhân bảo người Trần,
Mỗi năm ông Táo dâng văn lên Trời
Có cúng thì cúng cá tươi,
Đừng mua cá úi để ngài bị « pan » (1)...

Tú-Mồ
(Viết theo truyện của Sĩ)



Thuê thân đàn bà góa

Ngẫm tình cảnh các bà góa bụa
Sót thương người sấu số, thiệt duyên,
Bạn trăm năm vội về tiên,
Trên đời thắp gái u phiền lẻ loi.
Thường khi phải chăn nuôi con dại,
Gánh giang sơn, ái ngại, nặng nề!

Lo sao êm ấm để huê,
Nhiều công vất vả, nhiều bề hi sinh.
Nào tần tiện để dành, lễ dục,
Nào thất lưng buộc bụng long đong.

Hai vai gánh vác thay chồng
Tròn hồn phận, đã anh hùng lắm thay!
Có bà vốn sẵn tay thao lược,
Biết tảo tần, buôn ngược, bán xuôi.

Tiền nước mắt, của mồ hôi
Cần cù góp nhặt kiếm lời từng xu.
Như cái kiến tha lâu đầy tổ,
Vun vén lên thành cổ đồng tiền.

Các bà dành chút vốn riêng
Đề lo mai hậu được yên tuổi già.
Trông thấy của, người ta phát ngốt,
Chực làm le chăm mứt vái phân.

Mấy quan chủ tính đại thần
Bàn nhau định nã thuê thân các bà.
Gớm bộ óc các nhà kinh tế,
Xoay quanh quanh đến thế là cùng!

Nhóm nom của gái góa chồng
Các ngài ấy đã hết lòng với dân!
May cụ Thống ngại ngàn chưa nữ
Bắt các bà gánh đỡ quỹ công.

Các bà hãy tạm yên lòng,
Của mình gìn giữ, ai hồng...mặc ai!

Tú Mồ

1) Panne : nạn ô-tô liệt máy.

THƠ ĐƯƠNG

Trúc Chương- đình dịch

Gia bản Chương-đình dịch,
Sầu nhân khí vọng hương.
Nguyệt minh hà sở kiến,
Trào thủy bạch mang mang
BẠCH-CU-DỊ

THƠ DỊCH

Ngủ nhà chạ Chương-đình

Nửa đêm ở chạ Chương đình,
Người buồn trở dậy, nặng tình
hương-quan
Dưới trăng trông ngóng lan-man,
Nước trào trắng xoa một làn trắng
sôi

Đông-chí tức Dương-mai quán

Thập nhất nguyệt trung trường chi
già,
Tam thiên lý ngoại, viễn hành nhân
Nhược vì độc tức Dương-mai quán,
Lãnh trâm, đản sàng, nhất bệnh thân
BẠ H-CU-DỊ

THƠ DỊCH

Hôm đông-chí, ngủ ở quán Dương-mai

Dài nhất một đêm trong tháng một;
Ngoài ba nghĩa dặm, kẻ đi xa.
Dương-mai quán khách, mình ai ngủ
Gối lạnh, giường đơn, ốm thế mà!
TẢN ĐÀ

Một chữ sửa đời

Trong bài thơ chữ ông Bạch-cu-Dị: Buôi
chiều trên lâu sông đứng trông gửi cho bạn
gà họ Trương, chức quan Thủy-táo lang;
hai câu ngũ, lục nguyên văn là:

Phong phiến bạch lăng hoa thiên phiến;
Nhạn điểm thanh-thiên tỵ nhất hàng.

Thơ dịch là:

Gió bay sóng trắng hoa nghìn phiến;
Nhạn chấm trời xanh, chữ một hàng.

Mới đây có một khi tôi cùng người nói
chuyện với ông Đoàn như Cương, nhắc đến
hai câu này. Ông muốn chữa chữ phiến, dịch
rũ là cánh. Nghĩ chữ cánh thực hơn, vừa là
dịch quốc-văn lại ẩn với chữ hoa và chữ
bay. Vạy xin theo lời đó, sửa đổi một chữ
phiến làm cánh. Tấn Đà

Bà giáo Pháp có bằng Cử-Nhân,
giấy ở Đông - Dương đã lâu
ngày, nhận giấy nói tiếng Pháp
cho các bà, các cô biết tiếng
Pháp, nhưng chưa quen nói.

HỎI TẠI

67, Phố Trường-thị, 67

HANOI

CON ĐU'ỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẬT LINH và HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo)

CÓ đưa cho tôi xách. Trông cô mệt lắm rồi.

Thơ đưa giỏ cho Duy, mỉm cười :

— Anh cứ tưởng. Chúng em ở nhà quê đi bộ quen, mới có một thôi đường làm gì đã mệt.

Duy nhắc giọng lên nói :

— Không biết trong này có những gì đây ?

Thơ cười đáp :

— Chỉ có cơm nắm, muối vừng và giò kho anh ạ. Cơm bữa của em đây.

Duy cũng cười theo :

— Cả của tôi nữa chứ. Tôi thấy đói lắm rồi, đến bờ suối thế nào cũng phải nhờ cô một bữa.

Chàng cười to hơn và nói tiếp :

— Nhưng không biết có đủ hai người ăn không ?

— Anh không lo. Đến bốn người ăn cũng không hết. Cơm nắm không ăn được nhiều đâu.

Thơ vừa nói vừa đưa hai bàn tay mềm mại lên lùa vào mái tóc để sửa lại ; trên cô tay tròn và trắng, vòng ngọc xanh Duy trông như đúc bằng lá cỏ non. Duy muốn nói :

— Trông tay cô đẹp lạ.

Nhưng Duy không có can đảm cất tiếng khen, cũng không dám quyến luyến nhìn lâu. Chàng quay ra nhìn lên sườn đồi.

— Kia, có có thấy không ?

Thơ ngơ ngác nhìn chung quanh :

— Không, em không thấy gì cả.

Duy giơ tay chỉ một cây phong in lên nền trời ám mây những lá úa màu vàng thẫm :

— Đẹp quá. Trông như hết cả bướm ở đồn điền đều bay về đậu ở đây.

Thơ nhủ hai mắt để nhìn cho rõ hơn.

— À, cây lao sao. Nhưng em trông không giống bướm, mà lại giống một đàn nhạn mới bị gió bắc đuổi về.

Duy ngạc nhiên và sung sướng :

— Có Thơ của tôi lại thì sĩ kia đấy... Câu tí dụ đúng quá. Quả là một đàn hồng nhạn đương

Duy nhắc lại :

— Cây lao sao, cái tên đẹp quá, nghe đến là tưởng chừng thấy tiếng gió thu sao sắc trong lá khô.

Lên đỉnh đồi, Duy đi thong thả lại để đợi Thơ. Lòng chàng mê mả và sung sướng một cách tự nhiên, cái sống như bông bột trong các thớ thịt. Gió men sườn

Duy quay lên hỏi :

— Đã sắp đến chưa cô ?

Duy hỏi để có cơ nhìn Thơ. Chàng thờ thần ngắm mái tóc quăn lông buông xòa xuống một bên cổ, màu đen nhánh nổi bật lên màu da trắng, hàng lông mi dài và cong chớp trên đôi mắt huyền dương to như thu cả thanh sắc vũ trụ vào trong, những nét tà áo rung chuyễn theo hình cong mềm của chiếc quần lụa bạch, và hai gót chân ửng màu hồng non như đương e thẹn trong đôi giày nhung.

Tiếng Thơ trả lời làm Duy giật mình :

— Sắp đến nơi rồi. Lắng tai nghe đã thấy tiếng suối róc rách, anh ạ.

Duy lặng yên lắng nghe tiếng Thơ vang lên bên tai, trong như tiếng suối dưới chân đồi.

Đến bờ suối, Thơ chọn một chỗ có bóng cây và rải lên đá một tấm vải trắng trong lúc Duy ra suối vốc nước rửa mặt.

— Nước suối mát lắm, mời cô ra rửa tay.

Thơ nhìn ra nói :

— Đã trơn lắm đấy, khéo không ngã, anh ạ.

Duy đã tháo giày lội xuống suối. Một cảm giác giá lạnh làm chàng rùng mình, khoan khoái. Chàng cúi nhìn nước gợn bọt và vẩn cát lên chân, rồi trong khoảnh khắc, bọt đã theo giòng trôi đi, nước lại trở lại trong vắt. Chàng tinh nghịch giơ chân lên khỏi mặt suối để nước rỏ xuống và nhìn theo bọt hiện ra rồi tan ngay.

Bỗng Duy kêu sẽ lên một tiếng. Chàng vừa thoáng nhìn thấy trong đám lau rủ hoa màu bạc xảm xuống bên bờ suối, một



rung động dương cánh sắp sửa bay đi.

Duy ngừng lại, hỏi :

— Có vừa bảo là cây gì nhỉ ?

— Cây lao sao.

đồi nhẹ nhàng đưa lên mùi cỏ thơm. Duy ngáy ngất đón lấy, thốt ra một câu bằng tiếng Pháp :

— Đồi đẹp làm sao !

Lúc Thơ bước đến bên chàng,

BỆNH TÁO BÓN

Lặn, mới, nặng nhẹ, nên mau dùng « Bắc-Ái Thân-Linh Tế » sẽ đỡ tổn chắc ý lành bệnh. **CẨM NHIỆT, HỒN MỆ, PHÁT BAN, KINH PHONG**

Thuốc **BẮC ÁI TRẦN CHÂU TẤN**, thời bệnh trong 15 phút.

Bán tại **BẮC ÁI DƯỢC HÀNG**, 100 Bd Tổng-đốc-phương — Cholon **ĐẠI-LÝ** : Trung-kỳ : Nguyễn đình Tuyên, Thừa Khánh Nha-trang ; Thái-Lai từng thư Thanh-hoa ; Trần văn Thăng Qui-nhơn ; Nguyễn quy Tham Đố-lương ; Trần-thị-như-Mân Huế ; Tạ ngọc Liên Quang-ngãi ; Trần Đế Tug-nóa ; Maison Chao-whwo Ninh-hóa ; Lê van Cam Da-lat và Trần Tuấn Fajoo. **BẮC-KỲ** : Maison Ich Tri Ninh-binh ; Vũ kim Ngân Lao-kay ; Trần gia Thụy Phú-lý ; Nguyễn Thụy Ngân Cao-bằng ; Nam Yên Hải-phong ; Trần văn Ra Thái-binh ; Vinh Sinh Bắc-ninh ; Maison An-Hà, Chi-Lợi Hà-nội ; Lê công Thịnh Thái-nguyên. **LIÊN** : Lê đình Tỉnh Vientiane ; Nhật-nhật-Tân Thakhek ; Lê khắc Nhơn P. Lai ; Nguyễn xuân Hòe Savannakhet ; Nam-Phương Phnompen và khắp ở Nam-kỳ.

RƯỢU CHỒI HOA - KỶ

Các bà sinh nở muốn khi ra cũ, được đồ da, thắm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo té thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa **RƯỢU CHỒI HOA-KỶ** thì không lo ngại gì hết. **RƯỢU CHỒI HOA-KỶ** này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, té-thấp, thể-thảo, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thối, sai gân, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cầm máu, cầm thử, xoa đều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý). **Phòng Tích « CON CHIM »** ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên, Lào.



RƯỢU CHỒI HOA-KỶ
Hộp lớn : 150 grs brat : 5/00
Hộp nhỏ : 80 grs : 3/00

hàng hải đường mới nở. Chẳng
còn Thơ :

— Có hải đường đẹp quá. Để
tôi hái đặt lên bàn ăn cho đẹp.

Không đợi Thơ trả lời, Duy
nhảy phắt lên bờ, len vào đám
lau sậy. Một lát sau, chàng ôm
một vốc hoa hải đường về đưa
cho Thơ. Lúc đó, Thơ vừa rửa
xong không có phần nên Duy thấy
có lộ một vẻ đẹp riêng khác hẳn
mọi ngày, một vẻ đẹp mộc mạc
tự nhiên có cái hương vị mát
mẻ của rau nguồn mới hái. Nhìn
Thơ cúi xuống những bông hoa
đó thắm, Duy thấy màu hồng
của cánh hoa phản ánh lên đôi
má ửng hồng, buột mồm làm
nhảm :

— Hải đường thơm lắm...

Nhưng chàng nghĩ đến màu
hồng của má hơn là sự thơm
mỏn của hoa tơi.

Bỗng Duy nghe thấy tiếng bồm
bộp trên lá cây. Chàng ngừng lên
nhìn, ngạc nhiên :

— Ô mưa, có Thơ ạ.

Trời bỗng tối dần lại, tiếng
mưa đổ rào rào trên ngọn cây ;
cây cối lờ mờ như phủ một bức
màn trắng đục. Duy và Thơ vội
vàng xếp các thức ăn lại, chạy
lên dưới một gốc cây lá to bản.
Hai người đứng lặng yên phủi
áo. Thơ vừa thở vừa nói :

— May quá. Tìm được cây gì
mà lá to quá nhỉ.

— Cây teck.

Duy hẳn thở nói tiếp :

— Có đứng áp lại đây, chỗ này

không ướt.

Duy thấy rạo rức trong lòng.
Những giọt mưa lóng lánh trên
má Thơ, chàng nhìn như đương
âu yếm mơn trớn da thịt người
yêu. Chàng thấy lạnh, rùng mình,
và có cái cảm giác rõ rệt rằng
một cái hôn đặt lên môi Thơ sẽ

vào người mình, và đến lúc Duy
âu yếm nâng đầu nâng lên, môi
nâng hé mở trong khi quả tim
nàng đập mạnh.

Vẫn như trong giấc mơ, Thơ
nghe thấy Duy nói rất sè, tiếng
nói như lùa vào trong điệu thở.

— Trời, anh yên em quá.

nơi trong sáng vào đến đây để
đưa chàng rời khỏi vòng trụ
lạc và đến một đời vui sướng.
Bao nhiêu ý tưởng rộn rập trong
óc không thoát ra được ngoài
môi, Duy muốn đưa cả lên sóng
mắt.

Lúc bấy giờ trời đã tạnh mưa.
Ở những lá cây nặng trĩu thỉnh
thoảng một giọt nước trong rơi
xuống suối. Qua khe lá, một tia
nắng bỡ ngỡ siên ánh vàng lên
tà áo của Thơ, Duy tưởng chừng
như đến chiếu sáng cả linh hồn
chàng.

Chợt trong bãi cỏ trước mặt có
tiếng chim riu rít, Duy lay cho
Thơ mở mắt âu yếm bảo :

— Kia, em trông :

Một con chim rừng sù lông,
rung thật nhanh để rũ nước mưa,
rồi bay vụt lên cao, vừa bay vừa
hót. Mỗi lúc con chim mỗi cao,
cao tít trên khoảng trời xanh
bóng như ai mới trắng qua một
lần nước, dần dần chỉ còn một
chấm đen, tiếng hót nhỏ dần
nhưng vẫn trong như tiếng suối.
Bỗng tiếng hót nghe rõ hơn lên,
con chim đã vụt bay xuống ;
cùng một lúc, một con chim
khác trong đám cỏ bay bên trong
tiếng hót... Hai con chim điu
cánh vào nhau, rồi cùng là bay
trên mặt suối, tiếng hót mỗi lúc
một xa dần.

Thơ ngược mắt nhìn Duy, lặng
yên không nói, trong khi Duy thì
thăm bên tai.

Tình yêu trong sạch đã làm cho
anh biết đời là quý và sống ở đời
là vui.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo



đem lại cho chàng một sự ấm
áp dị thường.

Thơ biết Duy dương nhìn mình
một cách nồng nàn, nên nàng sẽ
đưa tay lên vuốt mấy sợi tóc ướt,
rồi tự nhiên nàng không hiểu tại
sao trở nên rất táo bạo, thong
 thả quay mặt lại nhìn Duy như
nhìn một người tình nhân yêu đã
lâu lắm. Bỗng nàng thấy thẹn,
thẹn một cách khác thường, toan
quay ngoắt đi để chạy trốn.
Nhưng bàn tay Duy đã nắm lấy
tay Thơ lại, và Thơ theo đà tay
ngoan ngoan đặt đầu vào ngực
Duy, ngực nàng phập phồng rất
mau theo điệu thở.

Thơ ngây dại cả người, nàng
mê man như trong giấc mơ,
mơ màng thấy Duy kéo nàng sát

Thơ ngừng lên nhìn vào hai
mắt Duy, như muốn nhìn đến cả
linh hồn người yêu, se sẽ nói :

— Em thì yêu anh đã lâu lắm
rồi.

Rồi nàng nhắm mắt lại, lờ đờ
nói tiếp :

— Bây giờ thì em không còn
mong gì nữa. Em chỉ còn nhắm
mắt lại để nhận thêm cái sung
sướng của mình.

Duy âu yếm hôn lên mi mắt
Thơ, lặng yên ngắm nghĩ. Chàng
tự nhủ thầm :

— Đây là một cái kỷ niệm êm
đẹp nhất trong đời ta.

Duy thấy trong lòng sao xuyên
như muốn tỏ cho Thơ biết chàng
yêu quý là ngần nào, yêu quý và
kinh trọng như một nàng tiên ở

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SÁP

INNOXA
CHUYÊN MÓN CHẾ RA

BÁN TẠI
các hiệu bảo
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI-LÝ
35, RUE RICHAUD
HANOI

MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đỏ, miệng cười tươi
nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du BON SECOURS
52, phố Đồng Khánh, Hanoi — Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA
chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Cắt tờ quảng cáo này đem đến các nhà đại-lý lấy một ống thuốc échantillon

Vous lirez dans quelques jours les

« PLAINTES D'UNE CHINH - PHU »

Adaptation française du Chinh-Phu-Ngâm par
HOANG - XUAN - NHI
Collaborateur du Mercure de France

UNE RECOMMANDATION DE M. PAUL VALÉRY :

Monsieur Hoàng-xuân-Nhi a l'intention de faire éditer à Paris son adapta-
tion française des « Plaintes d'une Chinh-Phu » ; je souhaite que ce projet
puisse être exécuté et que ce poème, d'une sensibilité si curieuse et si raffinée,
dont les lecteurs du Mercure de France ont déjà eu connaissance, devienne
ainsi accessible à une audience plus étendue. A en juger par la pratique appro-
fondie que le traducteur a de la langue française dont il n'ignore ni les nuan-
ces ni les douceurs, il ne peut qu'être un serviteur fidèle de son langage natal,
et son travail poétique constituer un lien utile entre l'Annam et la France.

Paris, le 23 Septembre 1938
Paul VALÉRY
(de l'Académie Française)

PRIX 7 Fr.
PARIS
Société d'Édition du Mercure de France

N. B. Tous mandats du nom de Hoàng-xuân-Nhi, n° 39 Bd. Jourdan Paris XIV

TRÔNG TÌM

NHỮNG Ý TƯỞNG ĐẸP

VỀ CUỐI NĂM, giữa mùa đông, thì những đêm dài; khi ấy trí ta dễ nhớ lại ít nhiều luật lệ do sự kinh nghiệm hàng nghìn năm của nhân loại tác tạo nên hơn là do ở sự kinh nghiệm riêng và ngắn ngủi của ta.

1. — Hãy tuân lệnh tạo hóa. Trong suốt đời ta, ta hãy học những luật định của tạo hóa. Hãy tuân theo những luật định ấy. Hãy nhận những điều vẫn có;

2. — Hãy tự đặt ý nghĩ ta vào địa vị người khác. Nếu ta hiểu ý tứ và tình tình những người chung quanh mình, đời ta và đời họ sẽ được dễ dàng và tốt đẹp hơn;

3. — Hãy tránh sự ích kỷ và những điều có liên lạc tới sự ích kỷ: sự thương mình và sự cảm động giả dối;

4. — Hãy sửa khôi trí ta cái ý tưởng ước vọng cao xa. Sự ao ước ấy làm khổ những người ước muốn lẫn người được người ta mong ước;

5. — Thử tìm xem công việc nào ta thích hơn, ta làm được hoàn hảo hơn, ta làm được hơn người và ta vui lòng làm. Hãy chọn công việc ấy dù ta cho là không được lợi bằng những công việc khác;

6. — Hãy ngay thẳng. Tránh những điều khuất tất giáo trở. Phải nên tự trọng;

7. — Hãy bằng lòng mình, nhưng không bao giờ nên tự túc;

8. — Hãy chăm nom gìn giữ sức khỏe: chỉ có những người mạnh khỏe là có thể giúp ích cho đời;

9. — Nên hiền rằng những người

có tư tưởng khác ta cũng có thể thực tình như ta;

10. — Hãy nghiên ngắm sự dĩ nhiên. Trong nhiều trường hợp, phải hoãn để khi khác xem xét lại;

11. — Chỉ nên ngờ ý kiến mình hay khuyên răn khi người ta cầu khẩn, mà cũng phải nên dè dặt;

12. — Nên nhớ rằng phải nghĩ đến tất cả những điều mình nói nhưng không nên nói tất cả những điều mình nghĩ;

13. — Hãy vui lòng làm điều gì ta phải làm;

14. — Không nên khinh giễu ai;

15. — Nên biết thưởng thức sự yên đương, bất cứ ở đâu đã dẫn đến cho ta. Cửa quý ấy rất hiếm ở đời này, vậy chớ nên phí phạm một mây may;

16. — Hãy học cái luật chung bình. Chớ xây hy vọng trên một nền tảng đặc biệt.

17. — Hãy yêu sự thẳng bằng. « Không có gì nhiều quá », ấy là lời ông Solon đã nói. Nhà hiền triết biết rằng sự vừa ý là ở trong phải ra chứ không phải ở ngoài dẫn đến, là do sự rèn cặp tâm tính mà ra;

18. — Hãy lập thân ta theo số phận. Mặc dầu ý riêng ta đối với đời thế nào, ta cũng phải theo đời, chứ đời không bao giờ theo ta.

Như thế đời ta sẽ không phải là vô vị và cái phút cuối cùng cũng không làm cho ta hết hy vọng.

(Frank Cran — D. I.)

HỌC NGỦ

— Nếu khi ngủ bạn không mở cửa sổ (đó là một điều khờ dại) thì ít ra trước khi đi ngủ cũng phải mở rộng hết các cửa buồng cho thoáng.

— Thở năm hơi dài trước cửa sổ mở sẽ làm dịu bộ thần kinh khiến ta ngủ ngon giấc. Bạn có thể nằm ruỗi thẳng mình ở trên giường để thở như thế nếu bạn sợ rét...

— Uống một cốc sữa nóng pha đường trước khi đi ngủ sẽ khiến giấc ngủ dễ ngon, nhưng ta có thể thay sữa bằng một cốc nước cam hay cốc nước lã cũng được.

— Bỏ gối đi, hay dùng một chiếc gối rất thấp... Như thế huyết mạch sẽ dễ lưu loát.

— Không nên nằm nghiêng bên trái, và nếu bạn có tỉnh hay ngáy thì không nên nằm ngửa. Cũng phải tránh cả nằm sấp nữa.

— Nằm ruỗi dài mình và buồng thoải chân tay cho thẳng thơi.

— Nếu bị khó chịu vì tiếng ồn ào ngoài phố, bạn có thể mua những cái nút nhỏ bằng sáp ong ở các hiệu bảo chế để nút tai lại.

— Nên ngủ trong một buồng tối.

— Trước khi ngủ, không nên lo nghĩ... Nên nhắc lại trong trí một câu gì đó, chẳng hạn mấy câu thơ ta yêu chuộng...

— Sau hết, không nên khoan tay lên ngực hay đặt tay lên bụng. Bạn sẽ nằm mê thấy... bồng bề.

(D. I.)



— Mày à, thằng Dậu vừa bị ó-tô chẹt chết...
— Hoài! Đố quần áo nó vừa mới may xong! !!

(nói với khách hàng) — Thật là một dịp rất may cho ông, ông chớ nên bỏ qua phí mất, vì sẽ không có dịp nào như thế nữa.

Người bán thực phẩm (nói với khách hàng) — Đó là một danh dự của hàng chúng tôi: những trứng này mới buôn hôm nay: đầy toàn là những trứng mới.

Người cha (xem bản nốt hàng tháng của con ở trường gửi về, sẽ gửi mang con) — Con chỉ được có thứ tám thôi ư? Tao, ngày đi học bao giờ tao cũng nhất lớp!

Bác sĩ (nói với thân gia một bệnh nhân) — Bệnh nặng lắm, nhưng ông chớ lo ngại: không nguy hiểm ngay đâu, có cơ chữa được.

Bạn thân (nói chuyện kín với nhau) — Anh chớ ngại, nói với tôi câu chuyện ấy, tôi tức là anh: anh nên biết cho rằng không bao giờ tôi nói lại với ai.

Người làm chính trị (nói trước quần chúng) — Chỉ có tôi chịu hết trách nhiệm — và tôi lấy làm hãnh diện được như thế.

Người thư ký riêng (không muốn cho chủ tiếp khách vì bận việc) — Ông có thể đến hôm khác được không? Hôm nay ông chủ tôi đi vắng.

Nhà quán quân bị thua (trở lại bạn đến thăm) — Tôi đã thua chỉ vì vừa rồi tôi ít tập.

Người yêu (nói với tình nhân) — Anh sẽ yêu em mãi mãi.

(Marianne)
M dịch

CÁI KHO TẶNG NHỮNG ĐIỀU DỐI TRÁ

NÓI DỐI phải chăng là một sự vẫn về hay một sự đảo đở về tình cảm? Có phải màu hoa bìm bìm về buổi tối hay sự phân giáu của một màu chẳng? Không muốn dụng chạm tới những triết lý cao xa, người ta không thể chối được rằng dân ông và dân bà trong hết thảy các thời đại vẫn dùng những mảnh khẻ giả dối. Biết bao nhiêu người đã tránh sự thực vì mua vui, vì hám lợi, vì vô tình! Nói dối, ngoài những khuôn phép của luân lý, mang lại cho người ta cái hay và cái dở. Độc giả hãy tự coi như nhân viên trong một ủy ban sự thực, trước những thí dụ

sau đây là những gương phản chiếu cuộc đời hoạt động của người ta, để xét đoán cái « thực thà » của sự nói dối.

Người thợ may (nói với khách hàng mua len may quần áo) — Ông có thể tin ở chúng tôi: đây là hàng ăng-lê thượng hạng.

Người bán mũ (sau khi khách đã thuận mua hàng) — Tôi để cho ông một giá đặc biệt, nhưng xin ông đừng nói với ai rằng tôi bán cái mũ này 80 quan.

Người đại lý cho một hãng buôn

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 878

Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ đeo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hòm, chiều đi chơi mát cũng chưa phải là biết thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc nào đang thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ sở trăm bề. Phận làm đàn ông cũng đáng tìm cách nào cho vợ dễ đỡ chút khổ. Cái khổ nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai chai thuốc **DUỠNG THAI** hiệu **NHÀN MẠI** uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyển bụng, đẻ liền và đẻ mau lắm không đau bụng chút nào. Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sởi, đẹn và không quặt quẹo.

Thuốc này hay lạ lùng lắm, cho đến đẻ con so đứa bé lớn sinh cũng hết sức dễ dàng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là hệ trọng. Nếu món thuốc hiệu **NHÀN MẠI** của tôi không thật hay, tôi làm quảng cáo no dối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, uống nó khi sinh đẻ lạ thường và không ai ngờ được có món thuốc hiệu nghiệm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p.00.

Tổng phát hành Bắc-kỳ:
NGUYỄN - VĂN - ĐỨC
11. RUE DES CAISSES - HANOI

L'U'OM LẮT

Trường dạy ngủ

CHÚNG mà hoàng tể nay người ta coi như một thứ bệnh. Tay thế một y sĩ người Đức, bác sĩ Breuninger, đã công nhận rằng ai cũng có thể học được cách ngủ, và vì thế bệnh viện ông đặt ở Stuttgart không phải là một nhà thương, nhưng là một nhà trường dạy ngủ nhất mà trí người ta đã nghĩ tới. Những « buổi học » bắt đầu từ mười một giờ đêm, trong bóng tối hết sức đầy đủ. Học trò kém là những học trò thức suốt đêm không ngủ. Những học trò tốt, dĩ nhiên có tiến bộ, có khi ngủ từ chín giờ tối mà sáng giờ sáng mới dậy.

Nhà trường có đủ các thuốc cần dùng và cả những sách buồn tẻ để ru ngủ nữa; tuy thế ông đốc còn khuyên học trò một điều rất đáng quý là: trước khi ngủ, họ phải cố sức nghĩ rằng đời là hoàn mỹ và người đồng thời với ta là những người tốt hơn hết. Những ý tưởng yêu đời hình như khiến ta dễ ngủ... Trường học ấy không phải đứng ở một nơi heo lánh trong tỉnh Stuttgart đâu, nhưng xây ở sát một ngã tư giữa thành phố mà lúc nào cũng hay ồn ào rộn rập; vì học trò phải tập cho quen với những cái gì có thể làm trở ngại cho giấc ngủ. Sáng hôm sau ông đốc xem xét sức khỏe của từng trò. Trò nào hôm trước đã ngủ ngon giấc, thì hôm sau thấy những sự khó khăn mới làm trở ngại cho sự cố gắng đi ngủ. Vậy ta có thể nói rằng những « buổi học » của cái trường lạ lùng ấy không phải là ngủ cả...

(Marianne)



TY - Thăng Cu mới chửi tao mấy à.
SÛU - Nó chửi sao?
TY - Nó chửi bỏ mày.

Một cái máy đếm sức nhanh thành tiếng

MỘT công ti bán đầu súng lớn ở Mỹ đã cho không khách hàng và lắp vào xe cho khách « để chiếu sáng » một cái máy đếm sức nhanh thành tiếng. Khi kim của máy chạy đến những chữ số chỉ một số cây số khá quan trọng thì làm quay một cái đĩa (disque) để nhắc người cầm lái nên coi chừng.

Khi xe chạy tới 60 cây số một giờ, bác tài nghe thấy: « Ở giữa thành phố chạy như thế nhanh quá. Mong rằng ông sẽ giữ mực ấy ở đường ngoài thành phố. »

Tới 75 cây số một giờ thì máy phồng thanh báo: « Ông vẫn còn làm chủ được xe của ông, nhưng ông hãy coi chừng chiếc xe theo sau! Trước khi đi ông đã xét lại máy hãm chưa? »

Tới 100 cây số một giờ: « Nếu xảy ra tai nạn, ông sẽ phải chịu trách nhiệm. Kh ông phải là lúc mơ mộng, hãy nhìn kỹ đường đi. »

Tới 110 cây số một giờ: « Hãy cứ chạy đều như thế: tôi sẽ cầu trời phù hộ cho ông! »

Ý kiến trên không phải là không hay, nhưng muốn cho bộ máy kia được hoàn, thiết tưởng sau khi xảy ra tai nạn máy phải kêu lên:

« Bấy! Tôi đã bảo ông có nghe dân! »

(Robinson)

Một thứ gỗ không cháy

MỘT nhà thám hiểm đã tìm thấy ở miền thượng lưu sông Amazon (Trung Mỹ) một thứ cây mà gỗ không cháy.

Người ta đã mang một thanh to thứ gỗ ấy về, lấy lửa đốt trước mặt nhiều nh: thông thái trong Hàn lâm viện quốc tế ở Rio de Janeiro.

Cổ ấy không cháy!
Người ta đang phân chất.

Hiện nay thì người ta phỏng đoán rằng thứ cây lạ lùng mà gỗ đốt không cháy ấy trong nhựa có chứa nhiều chất k m khi, nếu kim khi thấm vào hết các thớ gỗ. Nhưng đó mới là một điều phỏng đoán.

(Alm. Vermol)



CON - BỐ
vì! Có phải ông ấy cứ người sao mà họ phải nhất lại như hổ ở trên Bạch thà thẽ?

Sức nhìn đôi của người ta

NHIỀU thí dụ về những người nhìn đôi đã mang lại cho khoa học cái bằng chứng về sức nhìn đôi của người ta. Khi người ta chết đôi thì trong cơ thể phải thiếu hết thức ăn, và nhit là chất nước, trong nhiều ngày.

Trong trận động đất dữ dội ở xứ Calabri (phía tây nam nước Ý) và một phần đảo Sicile, vào tháng hai năm 1783 (trận động đất này đã tàn phá 300 làng và giết hại 40.000 người), có mười người bị vùi từ mười lăm đến 20 hôm trong những đống nhà đổ, không ăn không uống, mà vẫn còn sống. Một đứa trẻ nhỏ, nuôi bằng sữa mẹ, đã nhìn bốn ngày đồng không được một giọt sữa. Hai con ta, bị mấy tảng đá chặn lối, trong hăm bốn ngày không được ăn và uống.

Ở Siennes (Ý) hai giáo sư Luciani và Bofalini đã nhốt một con chó, không cho ăn uống, và tiêm cho nó mỗi ngày 155 centilitres nước; con chó ấy sống được một tháng.

Nhưng cái trường hợp khiến người ta phải ngạc nhiên hơn hết có lẽ là việc lạ lùng sau đây xảy ra ở Piemont (phía bắc nước Ý):

Một người đàn bà, bà Arma Garbero, năm mươi năm tuổi, nằm giường bệnh từ 8 Septembre 1825 và ngay từ lúc ấy nhìn ăn. Đến ngày 3 Avril 1826 thì đa không thoát được mồ hôi nữa, các lỗ chân lông bở tắc. Lốp đa ngoài đây cộp lên gương để vào trước miệng không thấy mở đi nữa, nhưng mũi người vẫn thông.

Bà ta chết ngày 19 Mai 1827, sau khi đã nhìn đôi ba mươi hai tháng. Thật là quá sức tưởng tượng. (Alm. Vermol)

Những kho vàng

NGUỜI TA tính ra từ khi tìm thấy vàng ở Mỹ tới nay, nghĩa là từ năm 1492 đến năm 1934, trái đất đã xuất sản 31.000 tấn vàng.

Hiện nay người ta lấy được đều đều mỗi năm 600 tấn thứ kim khí ấy.

Người ta tự hỏi: « Cái mực ấy sẽ giữ được không và trong bao năm nữa? » Về chỗ ấy những nhà địa lý học tỏ vẻ bị quạu. Các ông nói rằng trái đất chỉ còn có thể cung cho ta chừng 12.000 tấn vàng nữa.

Nói một cách khác, nghĩa là chừng hai mươi năm nữa, những mỏ vàng của trái đất sẽ bị khai hết.

Và khi ấy sẽ phải cần khâu đến những kho vàng trữ tích trong các ngân hàng trên thế giới.

(Alm. Vermol)
M. dịch

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tây và xin trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đồng-dương	4\$20	2\$20
Pháp và Thuộc-địa	4. 80	2. 50
Ngoại quốc	8. 50	4. 30
Các công sở	8. 50	4. 30

Ngân phiếu gửi về:
M. le Directeur du NGÀY NAY
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80, Av. Grand Bouddha, Hanoi
Giấy số 874

**Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt,
Son trâm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô.**
Sửa bằng máy điện và thuốc, hời tại

MY VIÊN AMY 26, PHỐ HÀNG THAN, HANOI

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sấn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.
Mlle Hà chỉ dúp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage, v.v...

CON TRÁU

TIỂU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)



CHẮT quay ra hỏi tiếp :
— Có phải không, chúng mày ?

Mít bẻ :

— Anh Chát ! Trước mặt chị em, anh xưng mày tao, bắt nhả lắm.

Chát chấp tay vái dài và phép tác nói :

— Vậy tôi xin lỗi các chị và xin chị Mít đừng đổ mặt mỗi lúc gặp anh Tễu ạ.

Mọi người cùng cười. Mít xấu hổ, nói nũng nịu :

— Rõ khéo nhà anh này, việc gì tôi đổ mặt.

Giữ tự nhiên cũng đổ mặt nốt.

Một hồi trống tế trong sân chỉ rung âm lên. Từ có dịp nói lảng :

— Sắp tế rồi, các anh ạ.

Mọi người đứng dậy. Chát móc túi lấy tiền trả :

— Bao nhiêu, bà hàng ?

Bà lão nhìn những bát đũa ngần ngượng, tính :

— Năm bát bún một hào, mười hai bát nước sáu xu, tám miếng giầu... Thôi, lão tính rẻ cho các người là hai hào.

Chát bỏ hai hào vào đĩa giầu và tươi cười nói :

— Hay còn được hai hào nữa kia chúng... mình ạ.

Tin cười nói :

— Thế thì để chốc đợi lại làm tiệc nữa.

— Mày thì chỉ bán chuyện ăn là nhậy.

Tin cười :

— Chuyện dĩ thực vi tiên, bao giờ chả vậy.

Bọn chị em đã đi lên trước, lại chỗ bài tây tìm Khuy. Đến nơi, chị em chẳng thấy quân bài tây và Khuy đâu cả. Từ và Tin đứng đợi Chát trả tiền xong, cũng rào bước

để kịp bọn kia.

Xã Chính thức dậy, thấy Mít và mấy đứa trẻ đi xem hội cả rồi. Bác không gút, cầm điều sành xuống bếp và lấy cái bát úp rõ phơi ở ngoài sân vào rót nước chè nóng uống. Bác uống luôn ba bát, hút luôn ba điếu thuốc. Bác say lử, ngồi gật gù trước mặt ba ông đầu rau. Một lát đã thấy tỉnh, bác lên dẫn vợ coi nhà rồi mặc áo, cặp ô đi thẳng đến nhà ông Hoạch, người chú họ bác.

Ông Hoạch được lên thủ chỉ lão từ hôm nay. Từ thượng cổ, họ bác mới có ông thủ chỉ lão này là một. Thật là vinh hạnh cho cả họ. Ngoài ra, họ lại còn hai ông vào lão sáu mươi. Hai ông này là chức dịch lại giàu, tất làm to.

Bác vừa đi vừa nghĩ, thăm thoắt đã đến nhà ông Hoạch. Bác tưởng bác đến sớm nhất. Thế mà trông vào đã thấy gần chật sân.

Ông Hoạch nghèo, nghèo quá. Cả nhà lẫn đất hẹp lại không bằng nửa cái sân gạch nhà giàu.

Nhà trên ba gian bằng tre, lợp cỏ. Gian giữa bị ban thờ chiếm mất già nửa. Chỉ còn đủ một cái phần con cho ông thủ chỉ lão ngồi. Hai gian cao hẹp quá. Mỗi gian chỉ đủ kê ba chiếc phản ghép liền nhau.

Cái sân bằng đất nện, chiều dài độ mười bước và chiều ngang độ ba bước.

Nhà dưới là một túp lều, thấp lè tè ; ra vào phải cúi. Một người tầm thước có thể đứng chạm nóc.

Nhà cửa như thế chưa sao đủ cả họ ước tới bảy, tám chục người ?

Ấy thế mà từng tiem vẫn đủ đầy. Trong nhà hơn ba mươi người ngồi,

chen chúc nhau. Ngoài sân, những hàng thấp hèn như xã Chính và kém xã Chính. Nhà dưới, các bà lý, bà khán ngồi la liệt cả xuống chiếu rải liền trên đất, chỉ để chừa mấy cái đầu rau. Thậm chí cả đến ngoài cổng, ngoài ngõ, ngoài đường cũng là chỗ tụ họp của quan võ họ.

Ngay góc nhà dưới, một vại nước chè tươi để sẵn. Ai muốn uống, vào mà uống, trừ mấy ông bên trên. Hàng chục cái bát vục xuống. Có người uống còn thừa lại tiếc rẻ đổ vào. Họ cho như thế là thường nên không một ai trách móc.

Trên chiếc phản con, ngay trước ban thờ, một mình ông Hoạch ngồi bó gối. Ông ngồi thế đã quen từ thuở nhỏ. Người ta có nhắc, ông ngồi xếp bằng được một chốc rồi lại đầu vào đấy. Một vài người biết tướng, bảo vì thế mà suốt đời ông vất vả.

Ông năm nay tám mươi sáu mà vẫn ăn khỏe, uống khỏe, đi khỏe, chẳng kém gì hạng lực điền.

Thời ông năm, sáu mươi tuổi thì không nói làm gì. Thời ấy, có lần ông đã đi tới hàng trăm cây số. Nhưng hiện giờ, ba mươi cây, ông chỉ làm hai « thôi ». Mặt ông lúc nào cũng hồng hào, thân thể ông, nếu trần truồng, trông chẳng khác một pho tượng đồng mắt cua. Nhưng về phần thông minh, ông còn kém đứa trẻ lên mười. Ông suốt đời vô tư lự. Và câu chuyện của ông ngoài việc ăn uống, chẳng có gì khác. Cặp mắt ông tinh tường vì sức khỏe, nhưng ngớ ngẩn, đại nghịch như cặp mắt một anh mọi trên rừng sâu núi thẳm.

Ông ich kỹ một cách rất thực thà. Một hôm, ở nhà ông thủ chỉ lão ra, ông gặp một người trong họ. Người ấy chưa kịp hỏi, ông đã vội nói : « Nay bác ạ, ông lão sắp chết đến nơi rồi. Năm nay đánh chết tôi cũng được thủ chỉ lão. » Và mặt ông lộ hẳn vẻ sung sướng, vì cái thủ lợn mừng quan lão, ông nắm chắc trong tay.

Nhưng nếu không may ông kia vẫn sống, ông cũng chẳng buồn, chẳng tức, vì ông không hay nghĩ ngợi, chỉ biết sống được ăn nhiều uống nhiều là thích.

Nhờ ra ông được lên thủ chỉ lão trước ông kia mới phải. Ông sinh trước ba tháng, lại vào làng trước một năm. Ông khếng được, chỉ vì ông nghèo quá, không có tiền bàu xã nhưng.

Hôm việc làng, cứ trong năm, xuất nửa họ chuát ông đi để đem ông khác lên. May nhớ có ông lý Cúc giữ lý sự ra cái. Ông cũ rất xứng. Ông đứng dậy nói : « Thưa, trên có các quan, các cụ rồi đến các ông tổng lý, chúng tôi xin thưa : chức thủ chỉ lão, thủ chỉ thôn vẫn dành riêng cho những cụ nào cao chức nhất trong làng, trong thôn. Sự ấy đã dĩ nhiên. Còn chức thủ chỉ lão, tôi thiết tưởng là một của quý để tặng cho cụ nào cao tuổi nhất, mặc dầu cụ ấy không bàu bán gì cả. Người ta thường nói : « Kinh lão đắc thọ. » Vậy các quan, các cụ kính lão, tất phải đặt người cao tuổi nhất lên chức. Và lại, cứ kể chức mà cho lên trên thì, xin phép các quan, các cụ, có lẽ sau này ông sáu mươi sẽ lên thủ chỉ lão. (Chỗ này, ông nói khích ông hàn sắp vào lão sáu mươi). Thưa các quan, các cụ, tôi nói đây không phải vì tôi là người trong họ mà thiên vị. Dấu sao đi nữa cũng phải có lý mới được ».

Ông diễn thuyết một tràng dài, nói rất to, chẳng kiêng nể ai cả. Chả thế mà bao nhiêu người vẫn cho ông là người ăn nói có gang thép và sự ông một vành.

Làng, nói mấy cụ trong làng thì phải hơn, nghe chừng đuối lý, ưng thuận, nhưng cũng bắt ông Hoạch phải bỏ ra sáu đồng hầu chầu.

Ông lý Cúc vừa ngồi xuống đã chực đứng lên cãi nữa. Ông lý Bạt, anh ruột ông, vội nắm áo kéo xuống và đứng lên nói : « Thưa các quan, thưa các cụ đã dạy thế.

BỆNH VIỆN

Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SENES

(sau nhà Ruyô)

■

Có đủ các máy chiếu điện và chữa bệnh bằng điện

GIẤY NÓI 322

những thì xin vắng. Nếu ông Hoạch không có tiền bán, họ chúng tôi sẽ giúp nhau, mỗi người một ít.

Lúc giờ về, ông lý Các hậm hực, trích anh:

— Bác như nhược quá, việc gì phải chịu thế. Nếu tự nhiên họ mình đem ông Hoạch ra bán thì nó đi một nhè... Thật, không có bác, tôi nhất định không chịu.

Vòng lý Các có công với họ như thế nên xã Coiuh vừa mới đến đã để ý tìm ông. Xã Chính bán khoán, nói một mảnh:

« Bấy giờ mà cụ cụ chưa đến, để mặc cụ chỉ lão thì cụ biết xoay sở ra sao? Hồng hét. »

Một người nghe rõ, hỏi:

— Cụ cụ họ gì, chứ còn cụ cụ cụ.

— Bằng giờ cụ chưa đến, để mặc cụ chỉ lão thì cụ biết xoay sở ra sao? Hồng hét.

Từ hôm việc làng ấy, bác phục ông lý Các làm, phục quá đến nỗi không bao giờ dám đọc tờ tên ông. Và bác tưởng cứ nói đến cụ cụ thì ai cũng hiểu là ông lý Các. Bác có biết đâu rằng trong họ nhà bác có hàng vai chực cụ cụ.

Xem chừng ông chỉ lão cùng một ý nghĩ như bác. Ông tự thừa nhỏ vốn là bạch đình, hồng dương nhảy tới lên địa vị cao quý. Ông lo lắng sợ hãi, không biết thế nào cho phải phép. Ông luôn luôn nhìn ra phía đồng ngóng đợi ông lý Các, mong ông đến để có chỗ dựa.

Mặt giờ lên cao, lý Các mới lần đến Cặp mắt ông đỏ hoe, mặt ông tái nhợt vì luôn luôn, năm đêm thức thuya đánh bạc.

Xã Coiuh mừng rỡ, chạy ra đón:

— Lay cụ ạ, cả họ mong cụ đấy.

— Không dám, bác Coiuh đấy à.

Kề họ, bác Chính vào ngành trên, nhưng kế chức thì bác còn xa lắm mới với tới ông Cụ.

Lý Các rẽ đám đông, đi thẳng vào chỗ ông Hoạch. Mọi người đứng dậy chào. Ông ngồi xuống cái phản bên cạnh, quay mặt vào ông Hoạch, hỏi:

— Ngoài văn chỉ, đương thư đã đem cổ yến của làng vào biểu cụ chưa?

Ông Hoạch ngờ ngác:

— Cổ yến nào cơ, ông cụ?

Ông lý Các ngạc nhiên:

— Ông hay! Thế họ quên à? Quên thế nào được. Cổ đầu tay may xưa

của người ta... Chúng nó bày thật!

Hừ! việc này phải hỏi cho ra nhè.

Mọi người châu vào nói:

— Vâng, phải hỏi cho ra nhè, không có thì sai cụ đấy à.

Ông lý quay ra sân, gọi to:

— Bác Chính đâu? Bác ra gọi mấy anh đương thư đến đây cho tôi. Bày thật! Thế thì bày thật?

Xã Chính được cụ cụ của mình đề ý đến, dạ một tiếng rõ to, rồi hấp tấp chạy đi gọi.

Một lát, bốn anh đương thư đến.

Ông lý chống nạnh, hỏi:

cụ phân xử. Hồi các anh sẽ liệu cho cái ngôi thứ của các anh.

Bốn anh đương thư tái mặt. Một anh ghé gần nói nhỏ:

— Bầm cụ tha lỗi cho chúng con, rồi chúng con xin hậu tạ.

Nghe thấy tiếng « hậu tạ », ông lý bốt hẳn giận, nói:

— Lần này tôi tha cho. Lần sau mà còn thế tôi quyết phải trị.

Bốn anh đương thư cúi rạp xuống chào, rồi lui thủ đi ra.

Lý Các lại quay sang phía ông Hoạch nói chuyện; ông dặn ông Hoạch cẩn kỹ:

Lý Các vội gục:

— Kia, mũi ni với áo vóc đồ của họ hàng mừng cụ đầu? Không mặc lúc này thì còn mặc lúc nào. Ngồi xếp bằng lại chứ. Sao cụ cứ ngồi thủ hình bó gối thế kia?

Ông Hoạch vừa cảm động vừa sợ hãi vắn vơ. Từ chỉ ông run lẩy bẩy Cặp mắt lơ lảo nhìn hết người này người nọ như muốn cầu cứu.

Lý Các thấy thế bật cười, nói:

— Cụ cứ ngồi thản nhiên, chẳng việc gì mà sợ, đã có chúng tôi đi kèm. Ông Hoạch nói chuyện; ông dặn ông Hoạch cẩn kỹ:

Một lát, năm lá cờ đi vào. Một cái trống cái hai người khiêng, rồi đến phường trống, phường bát âm, sau cùng, một cái võng tim không đẹp được bằng cái võng điều đón ông thủ chỉ làng và một chiếc lọng xanh đã cũ. Trước khi ngồi lên võng, ông Hoạch đưa mắt nhìn lý Các để dò ý.

Võng vừa ra khỏi ngõ đã thấy bao nhiêu người chen chúc hai bên vệ đường đứng xem. Mọi ngày không ai để ý đến ông, coi ờ như một người rất tầm thường trong bọn khổ rách. Hôm nay họ nhìn chòng chọc vào ông như nhìn người lạ ở đâu đến.

Người thì khen:

— Ông có cái tai to và dày như tai phật. Chả trách ông sống lâu được đến thế.

Người thì khen:

— Tướng ông là tướng ngũ đoản, chỉ phải cái trán hẹp và cặp môi mỏng quá.

Nhiều ông già thấy ông Hoạch sung sướng mà thèm và trong tâm ước ao có ngày được hiển vinh như ông.

Mấy anh tuần đi dẹp đường trông không được hồng hạc như khi trước ông thủ quĩ làng. Đó cũng vì địa vị của hai ông khác nhau.

Đến nhà hội đồng là chỗ các cụ lão tụ họp để tế thiên địa, ông Hoạch bước xuống võng, đi vào. Ông quên cả gậy trúc, một chiếc gậy mà ông lão bảy mươi họ Nguyễn đã khảm khoán mua lại tới năm đồng. Không phải vì cái gậy ấy đẹp, nhưng chỉ vì nó là cái gậy của ông Hoạch, ông lão tám sáu. Ông cốt mua về để lấy khước, nhưng cả họ nhà ông Hoạch nhất dạ không cho ông bán.

(Còn nữa)

Trần Tiêu



— Cổ yến lão của cụ chỉ lão đâu?

Bốn anh cùng gãi tai, nói khê:

— Bầm cụ, chúng con trót quên mất.

Ông lý gắt:

— Quên, việc quan hệ, to tát như thế mà các anh còn quên được thì việc gì các anh mới nhớ.

Các anh có biết: các anh đã làm sai cụ chỉ lão của họ chúng tôi không? Việc này thế nào họ chúng tôi cũng phải đem ra làng để các

— Chốc nữa, làng có đến rước,

cụ cứ ngồi ung dung, đừng hấp tấp đứng dậy vội, để tôi soát xem có thiếu thứ gì không đã. Nếu thiếu mà mình không biết đường bề là họ khinh cả họ chúng mình đấy, cụ đừng tưởng.

Một hồi tù và vang vẳng tận đằng xa. Bao nhiêu người yên lặng, nghe. Xã Chính cảm động, sung sướng như thể làng sắp đón rước mình vậy.

Mùa thu đã tới, nóng lạnh thất thường, gió lạnh thổi qua, đàn ông, đàn bà, trẻ con, người nhón hay bị phát sốt rức. Rất dễ lây làm khó chịu.

Các người nên mau mau dùng thuốc của hiệu KHANG - KIẾN THỐI - Nhiệt - Tấn chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc Thối - Nhiệt - Tấn của hiệu Khang - Kiến để sẵn trong mình để phòng khi bị phát nắng giờ giờ sẽ khỏi.

Tân này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 0p.10



Lậu, Giang

Mắc lậu - tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, 131 - Hanoi

sẽ được khỏi rứt nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thủ lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, Giang-mai 0p.70, Hạ-cam 0p.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Mai-Tinh 60-62 Paul Doumer, Hai-phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh.

Hạt sạn

Oan thần Đàng!

T. T. T. Bầy số 243, trong truyện « Cẩn trong ly rượu » :
 ...Bên màn, chỉ có chút ánh sáng nhờ nhờ như sữa loãng của ngọn đèn ngủ.

Thế thì ý chừng nó ngủ gà. Vì xưa nay nó được tiếng là thức giỏi, người ta vẫn gọi nó là « veilleuse » hay « đèn đêm » kia đấy.

Nhai ngọng?

Cũng trong truyện ấy :
 Thấy quả chín, chàng ngọng gì mà không biết hái lấy mà ăn.
 Dù chàng có ngọng nữa, thì cái ngọng ấy có cấm được chàng « hái » và « ăn » quả chín mà chàng thêm đâu!

Vấn nguy hiểm

Cũng trong số ấy, truyện « Cẩn sách lãng » :
 Ở cửa sổ ra, bước chân lên chiếc xe nhà đen đợi ở trước cổng, đó không phải là Quang mọi ngày. Quang hiện dương sông cái đời đứng đắn và ít có chugện của một ông kỹ lóa xử lĩnh nhỏ, cái đời đã làm cho những kẻ lãng mạn phải so vai thương hại là làm thường, nhạt nhẽo, nhưng một số bà mẹ có con gái lớn lại mơ tưởng cho anh chàng về ngày mai của mình, không, bước chân lên xe đó là một người khác!

Hỡi à! Gắn đứt cả hơi! Và ai không sợ nát óc thì cứ việc tìm nà hiếu.

Ới! Mỹ tục!

Cũng trong truyện ấy :
 Trên những chiếc bàn lớn phủ dạ xanh la liệt những bình mực bằng sứ, những quần bút, bàn thơm và những cuốn sổ dày, cúi gục xuống mấy bộ mặt vô nghĩa lý vì ngày nào bắt buộc cũng phải trông thấy của mấy bạn đồng nghiệp.
 (ý bàn giấy?)
 Đồng nghiệp gì mà bắt nhả thế?

Thật mắt

Thời Vụ số 98, trong mục « Thật hay bỡn » :
 Tôi đã mục kích nhiều bà đàn bà cao tuổi ở Hanoi, lúc nào bên mình cũng có tráp tiền...
 Đá tác giả không nói rõ là đã mua

kích thì chẳng ai dám tin rằng các bà ấy là đàn bà đàn!

Đường lẩn

Cũng số ấy, trong bài « Đi xem hội chợ Phong Ý » :
 Quảng đường này mới cho chạy được một tháng nay, đi vòng phía sau huyện lỵ Vĩnh Lộc.
 (tiện quá! Quảng đường đã chạy rồi thì hẳn trên quảng ấy người ta không phải cho chạy xe nữa!

Thơ khở?

Cũng trong số ấy, bài « Ngọn nắng chiều » :
 Thơ của Tuyền Giang đều đượm một vẻ bóng lóng bất ngờ...
 Thơ đượm một vẻ bóng lóng thì hẳn thi vị nó đi chơi mát cả?

Vỡ thế nào?

T. B. T. Văn số 6533, trong bài « Mussolini mat sát các nước ghét Phát xít » :
 Nếu Mussolini đem đọc những lời của những kẻ thù kia viết ra để mat sát đảng Phát xít, và công kích thủ tướng Ý, thì các thính giả phải cười rĩ ra mãi, mà đã có giấy núi Alpes chắn ngang rồi, tiếng cười ấy tất sẽ làm vỡ cửa kính của kính thành khác mất.

Không có núi Alpes, chứ nếu có thì làm vỡ thế quái nào được cửa kính các kính thành khác! Có họa tiếng cười của độc giả làm rách cả tờ T. B. ra thì có!

Kiểu mồm

T. T. T. Năm số 17, trong mục « Làm đẹp » :
 Mọi các bạn cũng phải để ý đến Hai cái miệng không bao giờ giống nhau. Có cặp môi quá tr rộng nân, có cái thì dài và hẹp quá...
 Hẳn cô Thanh Tú muốn nói đến « môi lớn » và « môi nhỏ »? Nếu vậy thì phải lắm, hai cái « miệng » giống nhau làm sao được!

...Tôi ở bụi này!

Cũng trong số ấy, bài « Gà gáy » :
 Bình minh nở vàng trong lòng tôi. Gió gều phơ phới. Tiếng gà vẫn tha thiết gọi. Bâng khuâng tôi tưởng như tiếng của người ấy, tiếng của chàng gọi tôi.
 Lại có nào thế nữa? Thì có ai khỏe đâu mà xưng?

HÀN ĐÀI SẠN



C. H. H. A. N.

MẸ — Mày định để tao cho mấy cái tát mới cười phải không?

VUI CƯỜI

Của M. V. V.

Ước thư của Loan

Sau khi đọc bức thư của Dũng gửi cho Thảo kể nỗi lòng mình, Loan có giả lời bằng bức thư sau này. Lại nhất là trong bức thư ấy, ta thấy nhan nhản những tên sách và báo của nhà xuất bản Đời Nay. Xin chép lại ra đây để mọi người xem.

Anh Dũng,

Ngày nay em đã thoát ly khỏi cái gia đình tối tăm đầy những phong hóa cổ hủ ấy, Em đã đoạn tuyệt với cuộc đời cũ mà em đã nhân nại sống đến nay trong lúc em chỉ mới nửa chừng xuân. Và sau những ngày đợi chờ, em đã đạp đổ được bức tường kiên cố ngăn hai thế giới để sống những ngày mới.

Em mong rằng từ nay trên giọc đường gió bụi mà bấy lâu anh phải sống một cuộc đời mưa gió những buổi chiều vàng, nhìn giòng nước chảy, nghe tiếng suối reo anh không lạnh lùng với nỗi lòng em.

Của Tư Kha

Lại lịch chữ bồi (boy)

Lúc người Pháp mới sang đây bảo họ, có một người Pháp nuôi một thằng bé con để sai vặt. Gặp một ông đồ nho, người Pháp hỏi thằng ở tiếng Annam gọi là gì. Ông đồ muốn số người tây bèn bảo rằng gọi thằng bé con là « bổ ơ ». Từ đấy mỗi khi người tây gọi thằng bé lại cứ « bổ ơ » mà réo. Nhưng vì ông ta gọi nhanh quá, thành tiếng « bổ ơ » hóa ra tiếng « bồi ».

Của Chàng Ngộ

Con chữa...

MẸ — Nái ơi, mày có bằng lòng nghe không nào?
 NÁI nói lập — Thưa, thưa, thưa... mẹ không!
 MẸ — Thế tại làm sao?
 NÁI — Con chữa, con chữa... con chữa...

MẸ — Trời đất ơi! Mày chưa nổi thằng chết ón nào thế??

Ô tô nhà

HUÂN — Kia « ô tô nhà » kia.
 HÀM — Nhà máy giàu, có ô tô kia à?
 HUÂN — Không! nhà là nhà người khác đấy chứ.

Bất hủ

CON — Bớ ơi, thi sĩ bất hủ là thi sĩ thế nào?
 BỐ — Bất là chẳng, hủ là hủ lện, bất hủ là không hủ lện, nghĩa là không để bụi ló và ăn phao của!

Của cô Mỹ Hào

Thú

MIÊU — Nhận được thơ thì của gì sướng bằng.
 KIẾN — Bịa! thú thơ đời nó xem!

Sử ký

THẦY — Bà Trưng chết ở trận nào?
 TRÒ — Thưa thầy ở trận cầu cồng a...

Cẩn bệnh

THẦY THUỐC — Ông gẻo làm!
 Có phải ông làm việc bằng đầu óc nhiều quá không?
 BỆNH NHÂN — Bẩm ngài chính thế, vì tôi là thợ hút dầu!

Của Hoàng ngọc Tuyết

Lời vàng ngọc

VĂN SĨ — Làm lúc mình nghĩ trong đời hình như thiếu thiếu một điều gì mà mình còn phảng phất...
 THẮNG NHỎ — Thưa cậu cháu nay hết gạo, vớ lại cậu cho xua thêu chợ bữa giờ.

Của Vũ Thanh

Trái hơn mặt

MẸ — Cu ơi mày coi cái áo len mua cho cậu mày đấy, đẹp không?
 CU — Có. Đẹp đáo để mẹ à.
 MẸ — Đở ngực, sao mày lại mua bè trái?
 CU — Bè ấy con thích hơn, vì cổ của cậu len nào cũng trỏ trái đi may cho con.

TRẺ!!! ĐẸP!!!

Các Bà! Các Cô!

Trong ngày nghề hôn. Trước khi đi dự các cuộc vui, muốn cho nhan sắc được lộng lẫy thêm.

Còn ngày thường cần cho da mặt được luôn luôn mịn màng.

Xin mời đến hiệu thuốc

bà HOÀNG - XUÂN - HÂN

67, phố Tràng-thị (Rue Borgnis Desbordes)

HANOI

Do nhà chuyên môn sửa sang sắc đẹp phụ nữ ở Paris mới về, tốt nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA

PLACE VENDÔME

PARIS

SỐ MÙA XUÂN

LƯÌ LẠI MÁY NGÀY ĐỂ RA

Dùng 27 Tết (15-2-39)

Tranh bìa « **NĂM MỚI** » của họa sĩ **NGUYỄN GIA TRÍ**

Tranh phụ bản lớn « **XUÂN TƯƠI** » của họa sĩ **TÔ NGỌC VÂN**

*Một tập báo được các bạn khắp nước
hàng năm vui vẻ đón mừng*

CÁC BÀI CHÍNH

1938-1939, của, **HOÀNG ĐẠO** • **BIẾT TRƯỚC VIỆC SAU**, thiên văn của **HOÀNG ĐẠO** • **BIÊN BẢN TẤT NIÊN**, tờ bìa bằng tranh và bằng thơ của **TỔ TỬ**, **TÚ MỒ** và **TAM QUANG** cộng tác với các ông vua bếp • **THƠ XUÂN** của **TÂN ĐÀ**, **XUÂN DIỆU**, **HUY CÂN**, **THẾ LỮ** v. v... • **CA XUÂN**, **BÀI ĐÀN MỚI** của **LÊ THƯƠNG** và **NGUYỄN XUÂN KHOÁT** • **CHUYỆN GIAO THỪA** của **NHẤT LINH**, **KHÁI HUNG**, **HOÀNG ĐẠO**, **THẠCH LAM**, **THẾ LỮ**, v. v. • **CÂU ĐỐI LỄ T** • **NGÀY XUÂN KHAI BÚT**, kịch trào phúng bằng thơ 1 hồi 2 cảnh, ba chén nước, bốn vai chính bầy lớp và... 150 vần khôi hài của **TÚ MỒ** • **CHÀNG THỊ NHÂN**, chuyện cổ tích của **KHÁI HUNG** • **CON RẦN LƯỜI** truyện cổ tích mới của **THẾ LỮ** • **GIAO THỪA**, truyện ngắn của **THẠCH LAM**.

TẾT Ở KHẮP NƠI, TẾT CỦA MỖI NGƯỜI, PHÚNG SỰ, KỶ BÚT, TRUYỆN, CỦA MỌI NGƯỜI Ở KHẮP NƠI.

TẾT Ở BÊN TÂY của **NGUYỄN CAO LUYỆN** • TẾT Ở CAO MÈN của **TỔ TỬ** • TẾT Ở THẨM CUNG của **THANH TỊNH** • TẾT THA HƯƠNG: **NHẬT BẢN**, **TRUNG HOA**, **XIÊM** của **PHAN BỘI CHÂU** • TẾT TRONG TẾT NGOÀI của **ĐIỆP LANG** • TẾT Ở TÙ của **TRẦN HUY LIỆU** • TẾT CỦA NGƯỜI ĐI ĐÀY của **NGUYỄN HỒNG** • TẾT CỦA NGƯỜI LƯU LẠC, CHUYẾN XE CUỐI NĂM của **THANH TỊNH** • TẾT THÒN QUÊ của **ĐOÀNG VÂN CÙ** • TẾT Ở SAIGON của **TRẦN VĂN LAI** • TẾT THEO MỘT TRĂM LỐI CHÚC TẾT • CHÚC TỪ NGÀY TẾT; CHUYỆN NHÀ GIÁO của **ĐẠI THANH** • TẾT NINH MỆ ĐĨ, THƠ XUÂN của **NHIỀU KHÊ** • LỊCH LÀNG TÔI, BÀI VÈ 12 THÁNG CỦA MỘT LÀNG LÝ TOÉT • v. v... v. v...

MÓN HÓA THANG THẬP CẨM của **TIẾNG CƯỜI**: TRANH KHÔI HẢI, NỤ CƯỜI TẾT, CÂU ĐỐI, VĂN NGỘ NGHĨNH, v.v. MỘT BẢNG BÓI (HẠNH PHÚC Ở ĐÂY) • NHỮNG TRÒ CHƠI TRONG GIA ĐÌNH.

VA

MỘT CUỘC THI LỚN CÓ NHIỀU GIẢI THƯỞNG đề tặng các bạn đọc Số Mùa Xuân Ngày Nay

Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamines)

Trẻ con chậm nhón,
Người gầy ú cân,
Người yếu phổi

đều phải dùng dầu cá
tại hiệu Thuốc Tây vườn
hoa cửa Nam

Pharmacie **TIN**
5-7, Place Negret — Hanoi
☎ Téléphone : N° 380

LƯƠNG LỢI!

ĐẸP và BỀN

Quần áo len của hiệu dệt
NAM-HAI có đủ hai đức
tính ấy. Kiểu tối tân. Ai khó
tính đến đâu dùng cũng vừa ý.

Nam - Hai

TRICOTERIE

45, Rue du Lac -- Hanoi
(trước cửa đền Ngọc Sơn)

Docteur

Cao xuân Cẩm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :

153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Kỹ, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 0p 35 một quyển



ĐOÀN ÁNH SÁNG 1939-1940

Đời đây là chương trình hành động trong niên khóa 1939-1940, đã được Hội đồng quản trị Đoàn Ánh Sáng duyệt y trong buổi họp ngày 6 Janvier 1939. Hội đồng quản trị phải tự ấn định ở chương trình, và các ủy ban hành động như: tổ chức, công tác, kiến trúc, tuyên truyền, bài trí, y tế, pháp luật, huấn luyện v... có nhiệm vụ phải hợp tác với hội đồng quản trị để thực hiện chương trình ấy.

Phần thứ nhất — THỰC HÀNH NHỮNG MỤC ĐÍCH CỦA ĐOÀN :

Loại A. — Tổ chức «Đời sống Ánh Sáng» ở trại bà J. Brévié (xem chương trình của ủy ban quản đốc trại Ánh Sáng, sẽ công bố sau). Dưới đây tóm tắt những điều đại cương :

CÔNG TÁC. — Làm « nhà dân », phòng đọc sách, thư viện, đào giếng, đắp đường thẳng trên bến nửa đi xuống trại v... tùy theo tài lực của đoàn.

V TẾ VÀ VỆ SINH. — Mở những cuộc thi chuyên hàng tháng về vệ sinh, những buổi khám bệnh và phát thuốc, tổ chức một đội « khám hộ » (visiteurs d'hygiène) hàng ngày tới thăm nom các nhà để khuyến cáo những điều vệ sinh thường thức.

PHÁP LUẬT. — Mở những buổi « chỉ dẫn về pháp luật » để giải đáp cho dân trại những điều cần dùng, giúp cho họ hiểu biết quyền lợi của mình, và tránh cho họ nạn vuốt của bọn thầy cò.

GIÁO HÓA. — Chăm nom về vệ sinh như đã nói trên, nhờ hội Truyền-bá quốc ngữ dạy cho hết thầy già trẻ, lớn bé đều biết quốc ngữ, tổ chức những cuộc vui công cộng: đua lịch, diễn thuyết, mở hội, tiệc binh dân v...

Nhờ những cách nói trên kia, mà dân trại đã hiểu biết ích lợi của sự hợp quần, sẽ dần dần tổ chức những cơ quan canh phòng, cứu hỏa hoạn, họ sẽ dành tiền, hợp tác xã v... Sau thời kỳ này mới là lúc mang cách sống mới truyền bá vào các gia đình. Mục đích tối cao của đoàn là giáo hóa cho dân trại tự tổ chức lấy đời sống của họ, và tự quản đốc lấy trại Ánh Sáng.

KHÁNH TIẾP. — Ngày vui của trẻ em nhân dịp tết, hội khánh thành trại Ánh Sáng, hội hàng năm v...

Loại B. — Dụng thôn Ánh Sáng thứ hai ở Voi Phục. — Với số tiền dự chi trên hai vạn đồng, và rộng trên 30.000 thước vuông. Thôn Voi Phục sẽ có đủ điều kiện của một thôn Ánh Sáng (toàn toàn 300 nóc nhà, có phố chợ, có trường học, nhà thương, nhà hộ sinh, nhà dân, trường công nghệ)

Loại C. — Làm thêm nhiều kiểu nhà Ánh Sáng. — Ban Kiến trúc sẽ vẽ thêm tất cả những kiểu nhà cần dùng cho dân thợ và dân quê. Sẽ đặt giải thưởng cho những người dùng kiểu nhà Ánh Sáng để kiến ấy công lan rộng trong nước.

Loại D. — Tổ chức việc giáo hóa ở khắp các nơi. — (Xem loại A) cách tổ chức Ánh Sáng ở trại bà J. Brévié và tờ trình của Ủy ban khảo cứu về thôn trại Ánh Sáng « T.A.S. », sẽ công bố sau. — Dưới đây là mấy điều đại cương công việc giáo hóa của đoàn không phải

chỉ làm trong những thôn trại Ánh Sáng mà sẽ làm khắp mọi nơi, bắt đầu ở những địa phương nào có đủ điều kiện hơn cả, sự hợp tác của quan chức ở địa phương nào có đủ điều kiện hơn cả, sự hợp tác của quan chức địa phương, sự tiến lợi về phần giao dịch, ý muốn của dân sở tại v... Bởi vậy, ngoài những thôn trại Ánh Sáng do đoàn dựng lên, đoàn sẽ có những con nuôi là những làng xóm cũ, mà đoàn nhận đỡ đầu, để thay đổi về phần nhà cửa, để thực hành « Đời sống Ánh Sáng » v...

Phần thứ hai — TUYÊN TRUYỀN :

Loại A. — Cổ động. — Cổ động trên các báo tây và ta, tổ chức những cuộc diễn thuyết, làm những cuốn sách cổ động, những bức affiches dán khắp mọi nơi, những tranh ảnh, văn vần. Liên lạc với các đoàn, các hội cùng một mục đích với Ánh Sáng ở ngoại quốc và trong nước.

Loại B. — Khảo cứu và biên tập. — Lập một thư viện để sưu tầm các sách báo và tài liệu có liên quan đến mục đích Ánh Sáng.

Khảo cứu về cách sống của dân quê và dân thợ trong dân gian và ấn định chương trình « Đời sống Ánh Sáng ».

Loại C. — Giáo hóa. — Xuất bản một tờ tạp chí để phổ thông những điều thường thức về cách sống mới. Trong khi đợi được phép xuất bản tờ tạp chí đó, thì xuất bản những cuốn sách rẻ tiền để phổ thông những điều nói trên. — Lập đoàn huấn luyện và đoàn chiến sĩ Ánh Sáng. — Tìm những làng xóm cũ để thực hành chương trình « Đời sống Ánh Sáng »

Phần thứ ba. GÂY QUỸ :

- 1) Mời thêm hội viên mới :
a) Ngày Ánh Sáng đã định vào 5 Février 1939.
b) Mời người đi các tỉnh, các vùng quê, các công sở để mời Hội viên.
- 2) Mở cuộc xổ số Tombola.
- 3) Chợ phiên ở Hanoi: dự định tổ chức trong vòng tháng giêng ta.
- 4) Xin trợ cấp của chính phủ bảo hộ, và thành phố Hanoi.
- 5) Các buổi chiếu bóng hàng tháng, diễn kịch v...
- 6) Khánh thành Trại Ánh Sáng Bà J. Brévié.
- 7) Mua vé xổ số Đông dương.
- 8) Bán các lên nhà.

ĐOÀN ÁNH SÁNG

Hội Đồng Quản-Trị Đoàn Ánh Sáng

Trong buổi họp ngày 6 Janvier 1939 đã định rằng : Mỗi kỳ xổ số Đông-dương, Đoàn sẽ trích tiền ở quỹ mua một số, nếu trúng thời số tiền được đó sung cả vào « quỹ dựng thôn Ánh-Sáng »

Vé kỳ này, số **061.116**

Đoàn lại vui lòng kính nhận những vé số của các bạn xa gần gửi Đoàn theo lối trên này Vé của Đoàn mua cũng như vé của các bạn gửi tặng, mỗi lần, đều có công bố lên báo.

Văn Phòng Đoàn Ánh Sáng
28, phố Richaud — Hanoi

Tờ trình về tình hình tài chính của Đoàn ÁNH SÁNG

Đoàn Ánh Sáng chúng ta chính thức thành lập kể từ ngày 14-10-37, là ngày ông Thống sứ Bắc-kỳ duyệt y bản điều lệ, nhưng ngay từ tháng 8 năm ấy, đoàn đã hành động để lấy hội viên, và gây quỹ

Kể từ độ ấy đến ngày 30-11-38, liền chi thu của đoàn như sau :

NĂM 1937. — TIỀN THU.	2856p69
Tiền cúng	171p00
Tiền niên liêm của các hội viên	1497p85
Tiền ủng hộ thu về các buổi hát đấu võ	1187p84
TIỀN CHI	1123p07
Tổng kinh phí	627p29
Tiền chi phí về các cuộc vui	464p78
Lương người làm	20p50
Tùy phái vay mua xe	10p50
TIỀN CÒN LẠI	1733p62
NĂM 1938. — TIỀN THU :	8344p20
Tiền còn lại trong quỹ.	1733p62
Tiền niên liêm hội viên và tiền cúng	4205p68
Tiền thu về các cuộc vui	2394p40
Tùy phái trả lại về tiền mua xe	10p50
TIỀN CHI	7614p75
Tổng phí về việc lập thôn Ánh Sáng Phúc-xá, sắm đồ đạc và các việc vật	4756p33
Tổng kinh phí (kể cả số tiền chi về các cuộc vui)	2545p72
Lẽ đặt viên gạch đầu	

tiền (T A S P X)	100p785
Giúp quỹ Hảiphong (T A S H P)	301p07
Gúp quỹ Kiến an (T A S K A)	20p00
Lương người làm	475p22
Thủ Ngân vay mua xe	15p00
TIỀN CÒN LẠI	729p473
Tiền lãi số tiền gửi banque đến 30-6-38	12p86
Tổng cộng là	742p335
Véy trong quỹ Đoàn đến ngày 1er Décembre 1938 còn lại một số tiền là	742p335.

Theo lệ thường, đáng lẽ chúng tôi cần phải trình lên Đại-hội-đồng một bản dự án về số chi thu năm 1939 sắp tới, lấy sự kính nghiệm năm vừa qua làm nền tảng. Nhưng nếu Đại-hội-đồng duyệt y quyền Điều lệ mới, sửa đổi hạn sự tổ chức của Đoàn thì những số chi thu năm vừa qua không thể làm căn cứ cho số chi thu sắp tới được. Chi Đoàn Trang Ương Hải nội sẽ chỉ còn là một Chi Đoàn địa phương. Và vì thế, số chi và thu sẽ không như trước. Chi Đoàn sẽ phải chịu số tiền góp vào quỹ Liên Đoàn và sẽ không phải chịu những tiền chi phí về việc Tuyên Truyền và việc lập Chi Đoàn khác nữa. Những cố gắng khiến chúng tôi không dám bỏ lên những con số mập mờ, không ăn với sự thực sắp tới. Lúc nào Chi Đoàn Trang Ương đã thành ra Chi Đoàn Địa Phương ở Hanoi, lúc đó vị thủ quỹ thay tôi sẽ có những nền tảng chắc chắn để làm một bản dự án về số chi thu riêng Chi Đoàn Hanoi.

Chánh thủ quỹ Chi đoàn Ánh Sáng Hanoi Ng. tường Long

Nội ngày chủ nhật 5 Février 1939

Xin các bạn sẵn sàng để góp vào một công cuộc xã hội

Theo lệ hàng năm, Đoàn Ánh Sáng sẽ tổ chức « Ngày Ánh Sáng » vào chủ nhật 5 février 1939. Nội ngày hôm đó sẽ có 50 lớp, mỗi lớp gồm có một chục tiền Ánh Sáng, một Hướng đạo Sinh và một ủy viên, chia nhau đi khắp các phố, vào tất cả các nhà để thu tiền. Đến 9 giờ của các hội viên cũ và mời thêm hội viên mới.

Hội đồng quản trị Đoàn Ánh Sáng xin hết thảy dân phố tán thành cho công cuộc xã hội của đoàn, để các ủy viên Ánh Sáng đi đến mỗi nhà, đều được mãn nguyện.

Hội đồng quản trị Đoàn Ánh Sáng kính chào

VÔ-BỨC-DIÊN KIẾN TRÚC SƯ

8 — Place Négrier,
Bờ - hồ — HANOI

Nước tiếng đồn !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gia-truyền thần-dược nước tiếng đồn hay, ai dùng qua thì một liều thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

1. PHÒNG-TÍCH CON-CHIM	0.445
2. NGÃ-NỨOC CON-CHIM	0.25
3. HÂN-LY CON-CHIM	0.15
4. NHIỆT-LY CON-CHIM	0.15
5. THUỐC GHE CON-CHIM	0.15
6. GIỮNH-KHÍ CON-CHIM	0.04

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG-NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÊN, LÃO CỒ-BÁNH
VŨ-ĐÌNH-TÂN 178th — Lachtray — Hảiphong

Tóm tắt những kỳ trước

Lê Phong nhận được một bức thư bí mật của ông Tam Sơn báo trước về việc ra một vụ án mạng ở xã của nhà chúng, nhưng không ai biết là một vụ án mạng về ông Phong nữa (mà chính điều tra sẽ bị giết). Ông gọi họ trong thư, một người đàn ông bị chết vì điện nạn ở cửa nhà Phong - bị chết vì điện nạn ở cửa nhà Phong - bị ông viết trong giấy của ông Tam Sơn, bị ông viết về nó phần đầu.

Phong hẹn với Mai Hương đến chiều sẽ bắt được cả bọn Tam Sơn - nếu chúng không bị giết. Chúng vào lại vào huyết chúng, một căn nhà (tên là một ở một ngõ tối tăm gần phố Mã Mây).

CHỒ Phong đứng là chỗ rất tiện để quan sát. Bóng tối hoàn toàn vắng vẻ như cố ý giấu hẳn người phòng viên. Phong không lo bị ai bắt gặp nếu có người chợt đi qua. Anh cũng không cần để giữ tâm. Bọn người trong phòng ra chiều không ngờ rằng có anh đứng đây đó là điều vừa làm cho anh bằng lòng, lại vừa làm cho anh hơi ngạc nhiên : anh không ngờ vào được hang hùm dễ dàng đến thế.

Khe hở vừa đủ rộng để Phong trông thấy đủ các vai trò của tấn kịch bí mật đó. Và chỗ anh nấp cũng đủ gần để anh không bỏ qua một lời nào bên trong. Tờ báo người thiếu nữ giờ sang trang nghe sột soạt tiếng giấy rất rõ. Vì thế Phong lại chú ý đến sự yên lặng đặc biệt của giây phút bấy giờ. Vừa rồi, lúc sắp tới đây, anh còn nghe thấy si sào. Nhưng lúc này mọi người bình như ngưng đợi một điều gì, một lời nói, một cử chỉ, một hiệu lệnh quan trọng. Tất cả đều đạo mạo trong phòng không khí im phăng phắc. Một hoạt tượng trên sân khấu. Một bức tranh kỳ dị mà trong đó chỉ có một người cử động : đó là người thiếu nữ. Song chính người ấy cũng cử động rất nhẹ nhàng.

Tình thế ấy gây nên bởi đâu? Phong không phải nghĩ nhiều. Đó là vì cái tin trong tờ báo. Báo đó là đó là báo *Thời Thế* và cái tin đó là bài tố cáo của Lê Phong.

Hai con mắt rất đẹp và sắc sảo của người thiếu nữ đang lặng lẽ đưa trên hàng chữ in. Phong tính đến những đoạn, những giọng cô ta đọc.. Không thể nào biết được những cảm tưởng của con người khó hiểu

ĐÒN HEN

TRUYỆN TRINH THẨM của THẾ LỬ

Ấy. Trên khuôn mặt thanh tú không để lộ một vẻ gì khác thường.

Nếu không ở trường hợp như Phong, và nếu có ai thoát nhìn cảnh tượng này, có lẽ tưởng đó là một cuộc hội họp tao nhã. Nhưng về hiện hậu lịch sự ấy chỉ là bề mặt ngoài của một hội nghị gồm ghê. Phong thấy, cùng với cái ý tò mò chăm chú đặc biệt, một thứ cảm tưởng kính phục ngự vào tâm hồn. Sự vô lý đã có thực ở nước Nam. Giữa cái xã hội chất phác này đã có một thiên truyện phức tạp. Một người đàn bà, đứng đầu một đảng lớn, có những phương pháp siêu đẳng và những thế lực khó lường.

Người đàn bà ấy Phong trông thấy đây mà Phong vẫn còn ngờ ngợ.

VIII

Nhưng đó là sự thực, sự thực nhân tiên.

Sắc đẹp của người thiếu nữ ở đây có một vẻ trang trọng nguy hiem. Trong cái ghế bành lớn, có ta ngồi bất chân chữ ngũ, và có một dáng qui phái vừa kiêu hãnh vừa dịu dàng.

Thong thả đặt tờ báo xuống, người thiếu nữ nhìn một người ngồi gần đó, mắt hơi nhấp lại và miệng như mỉm cười. Một lúc lâu cô ta mới nói :

— Một bài đại luận, hay lắm, nên ta phải lấy ngay về.

Giọng nói ôn tồn, nghe ấm và vang xa. Phong rung mình lên như thấy một luồng điện kỳ bí. Vì anh nhận thấy, trong cái giọng dịu dàng đó, một ý quyết liệt chưa từng thấy ở một người đàn bà. Cô ta nhắc lại, đầu nhẹ gật gù :

— Phải, ta nên lấy ngay về...

Tiếng vang ấy đưa đi xa chưa có lợi cho ta mấy... Có ai có ý kiến gì không?

Đáp lại câu hỏi cô ta là sự im lặng. Năm người đàn ông chỉ đưa mắt nhìn nhau. Người thiếu nữ cười :

— Không ai có ý kiến gì? Vậy mà việc cũng không khó khăn lắm.

Rồi ngảnh lại phía trái, cô ta hỏi :

— Báo *Thời Thế* ra bao nhiêu số?
— Hai vạn rưỡi.

— Không đắt lắm, phải không?
Người kia không hiểu. Về lúng túng của hẳn lại làm cho miệng người thiếu nữ mỉm cười :

— Nghĩa là không bắt ta tiêu tốn lắm. Tôi muốn cho ngay hôm nay báo *Thời Thế* số này không lọt được ra ngoài.

Cô ta lấy số tay đưa mắt qua, rồi tiếp :

— Hai vạn rưỡi. Được lắm. Các anh nghe đây. Tức khắc năm cái tay đã sẵn sàng nắm cái bút chì. Cứ chỉ một cách mau mắn bất ngờ khiến Lê Phong ngạc nhiên. Anh bắt đầu thấy oai quyền của người đàn bà và sự phục tùng của những người mà anh chắc là bọn họ hạ.

Tiếng người thiếu nữ vẫn êm dịu, tương phản rõ rệt với cái mệnh lệnh gọn ghẽ sau này :

— Ba anh Thích, Thám và Thược cầm một ngàn bạc đi mua hết các số báo *Thời Thế* ra hôm nay. Mua hết, không để lại một số nào. Những báo gửi đi các nơi cũng phải thu lấy cho bằng được.

Ba cái miệng cùng « vang » lên một tiếng đều.

— Anh Thăng và anh Thược bé đi phụ cho mấy người kia. Dùng hết cách mà lấy báo về cho tôi, dù phải làm « mạnh » cũng đừng ngại.

— Vâng.

— Đưa cho chủ nhiệm *Thời Thế* một bức thư số sáu...

— Vâng.

— Và một giờ sau đưa bức thư số ba.

— Vâng.

— Sau bức thư số ba, anh Thái sẽ đợi chủ nhiệm *Thời Thế* ở nhà riêng, vào khoảng từ sáu rưỡi đến bảy giờ 15.

— Vâng.

— Và bảo hẳn ta trả lời ngay : Không được nhắc đến chúng ta nữa. Hai chữ Tam Sơn sẽ là tiếng hú phải kiêng.

— Vâng.

— Nếu trái lệnh thì tức khắc hạ thủ.

— Vâng.

Câu nói và câu đáp cũng có một vẻ tự nhiên rất giản dị. Người thiếu nữ lại mỉm cười :

— Bây giờ 30 tối hôm nay các anh cho tôi biết kết quả. Bây giờ anh Thược nói cho tôi biết câu chuyện Lê Phong.

Phong chú ý nhìn thì « anh Thược » chính là người thiếu niên đến nhà anh lúc trước. Hẳn ta đoán giọng như người thì sinh trước ông giám khảo :

— Mọi việc đều đúng như chị đã định. Lê Phong tỏ ra thái độ kháng khái và không chịu nghe theo một điều kiện nào của ta. Ngay lúc ám sát xong Nguyễn Bông, Lê Phong đã đưa tin về *Thời Thế*. Tôi đứng định nghe được lúc hẳn nói điện thoại và đã báo tin cho chị ngay...

— Đối với số mặt thám, cái chết của Nguyễn Bông có gì khả nghi không?

— Không, Nguyễn Bông chết tự nhiên như người gặp tai nạn thực. Ba Sang ăn mặc giả làm người thợ mộc đứng bên nó. Lúc nó nhìn lên toa trước, thấy tôi đứng với Thiệp thì hiểu ngay, nhưng nó chỉ để phòng có chúng tôi vì thế Ba Sang không bị nó chú ý. Xe đến phố Huế, trước chợ Hôm, nó toan trốn, nhưng Thiệp đã nhảy xuống dưới đường, và tôi cũng xuống theo để nó coi chừng và phải đợi lúc khác. Xe chạy, Thiệp và tôi lại lên. Lúc bấy giờ vừa đúng 11 giờ 15. Chúng tôi thấy nó cố gắng cưỡng lên, lo sợ ra mặt. Thiệp liền ra hiệu riêng còn tôi, tôi rút con dao gươm ra ngoài và « đọc bản án » xử tử nó bằng những dấu riêng mà nó vẫn nhớ. Bông càng khiếp sợ, vội vã bước xuống trong lúc xe bắt đầu chạy. Ba Sang vẫn chờ cơ hội, liền đứng vững lối của nó và làm như người vô tình, dậm mũi giày lên gấu quần nâu của Bông... Việc làm nhanh và nhẹ. Ai cũng chỉ tưởng là một sự rủi ro...

... Lúc người thiếu niên thuật lại cuộc gặp mặt ở nhà Lê Phong, thì người thiếu nữ nghe một cách bình tĩnh, nhưng khi đến đoạn Mai Hương vào thì nét mặt bỗng đổi khác. Phong nhận thấy, tuy chỉ trong giây lát rất ngắn, một vẻ cảm tức hờn giận vụt thoáng qua. Người thiếu nữ cười gằn :

— Mai Hương .. Hừ, Mai Hương cũng muốn đứng tay...

Nhưng giọng nói lại trở lại ôn tồn, cô ta hỏi :

— Mọi việc đều đúng như chị đã định. Lê Phong tỏ ra thái độ kháng khái và không chịu nghe theo một điều kiện nào của ta. Ngay lúc ám sát xong Nguyễn Bông, Lê Phong đã đưa tin về *Thời Thế*. Tôi đứng định nghe được lúc hẳn nói điện thoại và đã báo tin cho chị ngay...

— Đối với số mặt thám, cái chết của Nguyễn Bông có gì khả nghi không?

— Không, Nguyễn Bông chết tự nhiên như người gặp tai nạn thực. Ba Sang ăn mặc giả làm người thợ mộc đứng bên nó. Lúc nó nhìn lên toa trước, thấy tôi đứng với Thiệp thì hiểu ngay, nhưng nó chỉ để phòng có chúng tôi vì thế Ba Sang không bị nó chú ý. Xe đến phố Huế, trước chợ Hôm, nó toan trốn, nhưng Thiệp đã nhảy xuống dưới đường, và tôi cũng xuống theo để nó coi chừng và phải đợi lúc khác. Xe chạy, Thiệp và tôi lại lên. Lúc bấy giờ vừa đúng 11 giờ 15. Chúng tôi thấy nó cố gắng cưỡng lên, lo sợ ra mặt. Thiệp liền ra hiệu riêng còn tôi, tôi rút con dao gươm ra ngoài và « đọc bản án » xử tử nó bằng những dấu riêng mà nó vẫn nhớ. Bông càng khiếp sợ, vội vã bước xuống trong lúc xe bắt đầu chạy. Ba Sang vẫn chờ cơ hội, liền đứng vững lối của nó và làm như người vô tình, dậm mũi giày lên gấu quần nâu của Bông... Việc làm nhanh và nhẹ. Ai cũng chỉ tưởng là một sự rủi ro...

... Lúc người thiếu niên thuật lại cuộc gặp mặt ở nhà Lê Phong, thì người thiếu nữ nghe một cách bình tĩnh, nhưng khi đến đoạn Mai Hương vào thì nét mặt bỗng đổi khác. Phong nhận thấy, tuy chỉ trong giây lát rất ngắn, một vẻ cảm tức hờn giận vụt thoáng qua. Người thiếu nữ cười gằn :

— Mai Hương .. Hừ, Mai Hương cũng muốn đứng tay...

Nhưng giọng nói lại trở lại ôn tồn, cô ta hỏi :

Tháng củ mật, các ngài muốn :



Nên học
Gông Trà-Kha

Ăn no ngủ yên,
Không sợ trộm cướp,
Khỏe mạnh luôn luôn,
Dao chém búa bõ không đứt,
Búa chèo tai,
Chữa được bệnh kinh niên,
Co con cầu tự,
Khỏi hữu sinh vô dưỡng.

Nên biên thư về hay tới tận nhà : Vũ sĩ VŨ ÔN, vô địch Qui Nhơn 1937 mà học ngay môn bí-thuật của Phật Giáo gốc tại Coo-mên. Có dạy cả tiếng Thổ, Gông, Kế toán thực hành theo lối gửi thư (120bis Chancelaume, Hanoi) Viết thư hồi hạn xin kèm có 0p06

ĐÃ CÓ BÁN Ở KHẮP CÁC HIỆU SÁCH TO :

Yêu..Yêu..Yêu..Yêu.

tập thơ đầu của Jeannine Lê-Thủy với lời thơ êm-nhẹ và dung-dị như tiếng lòng của người thiếu-nữ mới biết yêu.

Những tiếng động của một trái tim thơ ngây. *Cả một đời tình ái của một cô thiếu nữ* trong ngọn bút tài tình của Jeannine Lê-Thủy. Thơ và Mandat đề cho :

VŨ-ÔN 120bis Chancelaume Hanoi

— Bây giờ đến vụ Đức Thiệu, Nhà này có năm mươi sáu vạn trong két và có rất nhiều đồn điền. Đến mười hai giờ đêm nay hẳn phải trao cho ta mười hai vạn. Hẳn sợ, nhưng chỉ xin đưa có nửa số tiền. Các anh nghĩ thế nào?

— Hãy cứ nhận thế...

Đó là một câu trả lời của một vài người. Nhưng người thiếu nữ lắc đầu.

— Không nhận một xu nhỏ nào hết.

Rồi, không để cho bọn kia có thì giờ hiểu, cô ta đưa ra một mảnh giấy con:

— Đây là bản giáp bức thư gửi cho người chủ hiệu vàng bạc này. Anh Thạch đánh máy và đưa đến ngay tám giờ kém năm tối nay — tám giờ kém năm, không sai nửa phút. Lúc đó Đức Thiệu ngồi ở hàng cơm Splendide, ăn mặc giả làm người Khách, theo sự điều tra riêng của tôi. Hẳn ngồi đợi nói chuyện với viên chánh liêm phóng Binacle. Đức Thiệu một mặt giả vờ điều đình với ta về việc đưa tiền, một mặt hẹn với Binacle đến Splendide để bàn tính. Binacle là người bạn quen với Thiệu, nhưng chưa biết câu chuyện sẽ nói tới hôm nay là chuyện gì. Thiệu tuy định tố cáo bức thư nặc danh của ta, nhưng vẫn chưa biết rõ thể lực và đường lối ta hành động. Đối với hẳn ta là một sức vô hình nhưng hẳn còn tưởng có thể thoát được... Vậy, tám giờ tối nay, sẽ liêm phóng sẽ bắt đầu can thiệp nếu ta không để phòng...

Một vai tiếng rụt rè hỏi:

— Nhưng tám giờ họ bàn nhau mà tám giờ kém năm ta mới đưa thư thì...

— Thì e chậm quá phải không? Các anh chưa nghĩ kỹ...

Người thiếu nữ ngừng lại, đưa đôi mắt rất tinh nhanh nhìn khắp một lượt rồi lại mỉm cười. Mỉm cười bình như là một thói thông thường mà người thiếu nữ ưa dùng trong khi nói những chuyện quan hệ. Cô ta tiếp:

— Tám giờ kém năm nghĩa là trước lúc họ bàn nhau những năm phút. Năm phút đó là điều kiện cốt yếu và vừa đủ cho phương lược của ta. Vì thế nên tôi mới dặn: tám giờ kém năm, không sai nửa phút. Đây tôi nói rõ các anh nghe. Đức Thiệu một đảng gồm ta, một đảng định hại ta, sự ta vì phải cái trang đề

hẹn nhau với viên chánh liêm phóng. Hẳn chắc ta không biết, và bức thư của ta đưa cho hẳn năm phút trước khi toán tiền một việc họ sẽ làm cho hẳn kinh hoàng lên và đổi ý kiến ngay tức khắc. Các anh hẳn cũng biết trước kết quả. Câu chuyện mà hẳn định bàn với viên chánh liêm phóng sẽ phải theo đúng bức thư này. Các anh nghe tôi đọc nhé: « Ông Đức Thiệu. Tám giờ tối nay ông gặp ông chánh liêm phóng Binacle là một điều bất nhĩ đối với chúng tôi. Sự bất nhĩ ấy chúng tôi không dung thứ được. Nhưng ông còn cách chuộc lỗi, là đừng để động gi đến việc « tổng tiền ». Ông sẽ tìm lời nói với ông chánh liêm phóng cho khéo để khỏi bận đến chúng tôi. Nếu ông không nghe lời thì sẽ thấy sự tai hại cho ông ngay đêm nay. Ông sẽ bị thiệt mạng và số tiền ông không muốn trao cho chúng tôi cũng sẽ mất. Muốn cho ông không ngờ vực gì về cách hành động của mặt của chúng tôi, xin ông hãy trông kỹ hai người mặc smoking ở gần lối cửa vào và đang ngồi uống rượu ngọt... »

Người thiếu nữ cắt nghĩa thêm:

— Hai người đó là hai anh lang lơi ở bộ thứ ba. Lúc chiều tôi đã dặn dò cẩn thận. Bức thư này anh Thạch sẽ đưa tới đúng giờ đã định và sẽ thấy bộ mặt đỏ của ông Đức Thiệu tái đi. Anh Thạch sẽ hỏi: « Thưa ông, ông định thế nào? » và cầm đồng hồ ở tay, cho ông ta một phút để nghĩ. Anh Thạch nhớ chứ? Người tên là Thạch gạt đầu:

— Vàng.

Người thiếu nữ xem đồng hồ:

— Bây giờ đến việc nhà Trước hết tôi hãy tính công (người thiếu nữ mỉm cười) rồi sau sẽ nghĩ đến những lỗi đáng trách.

Người thiếu nữ vẫn giữ nguyên một nụ cười, khi nói câu sau, nhưng đôi mắt lạnh lùng có một vẻ nghiêm nghị đáng sợ.

Anh Thạch, anh Thắng sẽ cầm tám thẻ còn anh Thạch cầm năm. Sau khi đến Splendide Hotel, anh sẽ lấy ba thẻ nữa, nếu việc thành công, còn nếu sơ xuất thì... như luật đã định, chúng tôi không dung anh được nữa.

Mấy người đàn ông chia tay nhau những dép giấy bạc mà người thiếu nữ vừa lấy trong ví ra. Công việc rất thân nhiên, không vui mừng, và cũng không ân hận. Phong chú ý thì thấy mỗi thẻ mà người thiếu nữ

nói lúc này là năm đồng. Phong hiểu rằng họ trả công nhau từ năm đồng (một thẻ) trở lên, nhiều ít tùy theo việc nặng nhẹ.

— Xong việc biết ơn của tôi (lời người thiếu nữ) lời xin tính đến việc trách phạt.

Phong chợt thấy một sự lo lắng như vừa ám đến. Câu nói ôn tồn của người thiếu nữ khiến cho năm bộ mặt đổi khác hẳn đi. Anh chưa hiểu ra sao, chỉ phảng phất đoán sẽ có sự phi thường sắp xảy tới. Người thiếu nữ tiếp:

— Trong việc hành động của đảng Tam Sơn, kỷ luật phải giữ hết sức khe khắt, các anh vẫn hiểu. Bỏn phận tôi — và bỏn phận các anh — là phải theo đúng từng điều. Tam Sơn đứng vững được bấy lâu, hành động được im lặng và chu đáo đến thế là nhờ ở các anh có tài mẫn cán, nhưng cũng nhờ cả ở sự trọng kính những kỷ luật của chúng ta.

Những lời nói rất dịu dàng ấy gây nên một điều rất trái ngược là làm không khí mỗi lúc một lạnh lùng thêm. Trong sự im lặng nặng nề người thiếu nữ thở một tiếng dài, xem xét ảnh hưởng câu nói của mình trên những bộ mặt lúc đó đã thành tro như tượng. Một lát, sau một tiếng thở dài nữa, cô ta khe khẽ gọi:

— Anh Thượng.

Người đàn ông ngồi phía trái cô ta bỗng giật mình lên, đôi mắt mở to, hoảng hốt.

— Anh Thượng. Xin anh trả lời cho các anh em đây nghe câu hỏi này. Kế định đêm phản bạn có ở trong đảng Tam Sơn được không? Máy bộ mặt cùng nhìn dồn về phía Thượng. Mặt anh ta cắt không còn giọt máu.

— Anh Thượng! Anh trả lời đi, kế phản bạn có ở trong đảng ta, được không?

Thượng đáp không ra hơi:

— Không.

Người thiếu nữ gạt đầu, nhếch một bên môi, đôi mắt nhìn lại một chút:

— Không ở trong đảng được nghĩa là phải ra khỏi đảng, phải không anh?

Tiếng « vàng » cũng nói ra như trong một hơi gió.

— Phải ra khỏi đảng, anh Thượng nhỉ, nghĩa là phải thành người không hại được anh em... Và thế nghĩa là phải chết... Có phải thế không anh?

Thượng nhảm miệng lại, nước nước bọt một cách khó nhọc, Phong trông thấy cái yết hầu cử động rất rõ dưới cổ anh ta. Người thiếu nữ hỏi lại:

— Có phải thế không anh?

Thượng mới rụt rè đáp:

— Phải. Nhưng... tôi không hiểu tại sao...

— Tại sao tôi lại hỏi anh câu đó phải không? Tại sao ư? Tại tôi muốn xem anh có nhớ luật lệ hay không, và có lẽ cũng tại một vài cơ khác nữa. Đây tôi xin hỏi. Những bản cáo trong giấy má bí mật của đảng ít lâu nay mất nhiều tờ quan trọng, anh có biết ai lấy không?

Thượng trả lời không, nhưng vẻ mặt khuyếch loạn của anh ta cho mọi người biết là anh ta nói dối.

— Hừ! anh không biết? Có lẽ anh cũng không biết những bản địa đồ về đường lối những chỗ tụ họp, những phố ta lấy làm nơi

hẹn hò, với những số điện thoại, những bản chữ bí mật... tất cả những giấy má ấy có lẽ anh cũng không biết có người vẫn để ý sự

tâm. Anh không biết nhưng chúng tôi biết. Chúng tôi lấy làm lạ rằng sao những vật đó lại ở trong phòng số 7 là phòng của anh... Đủ các giấy má quan hệ và những đường

lối, thời khác, và những ước khoản của bọn ta... Các thứ đó đều ở phòng anh, trong một cái hộp dài

mỗi đựng thư tình, và để ở nơi đây tủ, chỗ không ai chú ý: Điều đó chứng tỏ anh có một ý tưởng không

thần thiện đối với anh em nhà Anh xúc tích việc tố giác bạn bè trong lòng và đợi dịp tốt để hại cả một đoàn thể... Ít lâu nay, anh bị dò xét mà không ngờ Anh đi

đâu, giao tiếp với ai, thư từ đi đâu con mắt Tam Sơn trông suốt được cả. Anh đã biết Tam Sơn làm việc gì cũng có đủ tang chứng. Tam Sơn không bao giờ sơ xuất, làm lạc có thể nguy hại cho mình Tam Sơn

biết cử động của anh rồi, vậy Tam Sơn phải khuôn xử.

Tràng lờ ghê gớm đó vẫn lưu lưu loát bằng một giọng êm dịu và ôn tồn. Phong thấy ở người thiếu

nữ có một năng lực phi thường chỉ chỉ huy trong bọn người bị mù kia... Anh vừa thù ghét vừa phẫn

thâm. Và trong lúc đang có những cảm tưởng khiến anh ngạc nhiên cho lòng mình thì anh nghe thấy một câu gờ lạ:

— Anh em, xin đứng cả đây

Thuộc quần
và xì-gà

MELIA

Hút êm đong
và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie L^{td} B^d Đông Khánh HANOI

Thuốc

THƯƠNG - ĐỨC

18, PHỐ NHÀ CHUNG — HANOI

(Có chi - cạc và đại - lý khắp các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất bây giờ, thì chỉ có nhà thuốc Thương-Đức, vì chủ nhân là ông Lê-ngọc-Vũ, Hiệu-trưởng trường Bắc-Nam Y-Học Hàm-thụ Học-hiệu, lúc nào cũng cùng hết thầy các người trong ban khảo-cửu tận tâm nghiên cứu và thí nghiệm cở kim, chế luyện thành những thuốc cao đơn hoàn tằm : xem về kỹ-thuật thì chẳng kém gì thuốc Âu-Tây, nói về công dụng thì không thua gì thuốc Nhật-Bản. Thực là một nhà thuốc duy nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Giai nhà thuốc Thương-Đức có phòng khám các bệnh hiểm, có phòng riêng xem mạch cho đơn. A muốn dùng thuốc chẹn, hay mời đón đi xem bệnh ở đâu đều được cả, và một khi bệnh nhân nào tin chữa, nếu thuốc không có cao đơn sẵn hợp vào bệnh mình, thì đều được chế riêng thuốc cho hợp bệnh, chữa đến kỳ khỏi mới thôi, tiền nong nhà thuốc không cần, miễn là được chữa khỏi một bệnh khó khăn nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành phố Hanoi bây giờ, phố nào cũng có nhà bán thuốc Thương-Đức, đủ to thuốc Thương-Đức có tin nhiệm và cần cho quần-chúng là như thế nào. Rồi ta sẽ xem, bóng cờ và bóng biển nhà thuốc Thương-Đức sẽ phấp phới và chói lọi cả ở hết thầy những thị quê và trong xứ Đông-dương.

Ở xa muốn hỏi bệnh xin danh theo tem trả lời. Muốn mua thuốc gì, sẽ gửi bằng cách lĩnh hóa giao ngân rất nhanh chóng. Thư từ để

THƯƠNG-ĐỨC — Hanoi

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp số danh bản vốn 4.000.000 phát lập, một phần tư từ lập ra. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Tổng bộ Hanoi số 419. Món tiền lưu trữ : 980.800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI QUẢN LÝ Ở SAIGON
30-32 Phố Paul-Bert—Giấy nói số 572 63, Đường Kinh-Lập—Giấy nói số 31.435

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng DÉCEMBRE 1938) là : **995.150\$95**

KỶ XỔ SỐ THỨ SAU MƯƠI SÁU Những số trúng ngày. 30 JANVIER 1939

xổ hồi chín giờ sáng tại sở Quản lý ở số 68, đường Kinh-Lập, SAIGON
Do ông Plaveret Giám-đốc hội Séquanise ở Paris chủ tọa, các ông Lưu văn Lang, kỹ sư sở Công chính, Phúc Thìn, bán hàng tư lự ở phố Colonel, Saigon dự tọa.

Những phiếu trúng nhân theo số đã quay ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ		SỐ TIỀN HOÀN LẠI			
CÁI CHINH — Về tờ xổ số tháng Décembre 1938 số phiếu 67.965 của M. Lý thương Kiệt để hoàn lại 500p thì nay là bộ 2 phiếu 500p 59.666-A & B — Vì các phiếu đó không góp tền không sòng phẳng, không được hưởng xổ số.				1.000.	
TARIF "A" Những số đã quay ở bánh xe ra : 1954-1500-1033-24-2367-1063-141-2885-2968-1375-1118-2445-2814-345-2261-464-2773-2245-2236-635-2342-49-2839-2466-1754.					
26.968	M. Ng. manh Tuong, 26 rue Monseigneur Deydier, Hanoi, phiếu 400p	400\$			
28.375-PU	M. Tran van Thuy, chủ kíp ở Gia, Sa gon, phiếu PU 500p	548.			
57.635	Mme Phạm thi Hoe, C/o M. Dang, tổng sư ở bộ Tài chính, Hae, phiếu 500p	500.			
71.466	M. Phạm van Cat, làng Dao Tu, Ung-hóa, Hadong, phiếu 500p	500.			
73.754	Phiếu này chưa phát hành.				
ANCIEN TARIF Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bộ phần Những số đã quay ở bánh xe ra : 18060-23282. Phiếu này xóa bỏ ở Hanoi					
18.060					
53.282					
Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra : 1676-1110-765-158-1211-1470-2711-240-2086-115-1676-816-2238-68-2240-1134-953-69-983. M. Ng v. Sam, 9 phố Bonnard Sa'gon, phiếu 1000p Phiếu này không phát hành.				1.000.	
9.158					
54.983					
Lần mở thứ ba : Khởi phải đóng tiền tháng Nhưng người có tên sau này trúng số miễn trị giá kê ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai					
Những số đã quay ở bánh xe ra : 1849-2376-2054-1942-353-2916-1835-185-867-1750-2716-2037-1134-1441-1916-2016-1834-1925-1039.					
10.942	M. Ho viet Tan, thừa phái ở bộ Tài-chính Hae, phiếu 500p	500p.	313p00		
55.039	Phiếu này không phát hành.				

Khi trúng số thì chủ về cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 27 FÉVRIER 1939, hồi 9 giờ sáng tại sở Tổng cục (Bắt động-sản của Bản-hội) 30-32, Phố Tràng Tiền, HANOI

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đẻ dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại ?
Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về
VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lợi
Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, bay cùng lắm đến hết ban vé.

Ngoài số tiền vốn đã ccm đơn, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lợi càng ngày càng tăng lên

Ví dụ : góp mỗi (một số vốn có bao đân

tháng 30\$ đẻ gây (ít nhất là	12.000\$
20.	8.000.
10.	4.000.
5.	2.000.
2.50	1.000
1.25	500

Hội cần dùng nh ều đại-lý có đủ tư cách

chào anh Thường lâu sau hết. Anh Thường sẽ tự xử, để tránh cho anh em một chút mất thì giờ.
Bốn người như bốn cái bóng lảng lơng dần lên. Trừ có một Thường.
Có lẽ anh ta khiếp sợ quá không còn động được nữa. Một người đến bên để đưa anh ta đi nhưng người thiếu nữ của lại : Thường chết rồi.
— Thuốc độc ngấm nhanh thực (bị người thiếu, nữ.) Mà Thường cũng biết điều. Việc phẫn phúc của anh ấy mới chỉ là một ý nghĩ, một việc dự bị, nhưng tôi biết ngay từ thế thì không còn mong gì. Đó là số phận của kẻ bội phần...
Cô ta đưa ngón tay ấn lên một cái khay điện ở thang ghế. Hai người lực lưỡng ở một căn buồng khác mở cửa trước vào. Trông thấy cái xác cứng đờ ở đó, hai người không kinh ngạc, lẳng lẳng khiêng đi.

Người thiếu nữ thở một hơi thực dài, khoát tay như cổ xưa đười một ý nghĩ âm u, rồi tiếng cười nói lại trở nên trong trẻo vui vẻ, có ta ngảnh nhĩa ra cửa, phía Lê Phong đang ăn.
— Bây giờ thì xin mời ông, Lê Phong vào chơi !
Phong thấy lạnh toát cả mình. Anh sợ hãi ra rất nhanh. Cái nguy hiểm đến cũng rất mau chóng. Anh ngảnh nhìn lối cũ ở lối anh vừa qua lúc nãy : hai người đàn ông ở đó tiến lên. Trên đầu anh, ánh sáng bỗng bừng lên trong một ngọn đèn điện.

Người thiếu nữ trong k'a nhắc lại câu lễ phép :
— Mời ông Lê Phong vào chơi.
B a giây đồng hồ để tính hết các việc nên làm, Phong chau mày, cáo môi dưới, ngóay ngón tay lên một vòng không khi rời mím cười. Anh chưa có một kế gì. Nhưng anh cũng vận quâ năm mở cửa bước vào, cúi đầu trước người thiếu nữ và nhả nhận lịch sự như vào một chốn ở phòng khách văn chương ...

HẾT ĐOẠN THỨ NHẤT
Thế Lữ

SẴP CÓ BÁN
100 kiêu áo LEMUR

Sữa NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THÌU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP




Mỗi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55 RAIPHONO

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm, chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vé mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản châu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1936
 Vốn đã đóng tất: 1 triệu lạng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
 Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard-VII ở THƯỢNG-HẢI
 Hà g chánh ở Đông-Pháp: 26, đường Chaigason — SAIGON
 Sở thương mại Saigon 20

giúp cho qui ngài đang cần ra số vốn:

mỗi tháng đóng	4 000\$	mỗi tháng đóng 10 \$ 00
500 — —	1 25	5.000 — — 12 50
1.000 — —	2 50	6.000 — — 15 00
1.500 — —	3 75	8.000 — — 20 00
2.000 — —	5 00	10.000 — — 25 00

Vé này được linh vận may-dịch (từ 500\$ tới 10.000\$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO DÂM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mỗi năm. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong một tháng đầu.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐÔI CHỮ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐƯỢC VAY 90% số giá chuộc vé.
ĐƯỢC BÁT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay là gia kỳ hạn.
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ, hay là tăng thêm số bảo hiểm.
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRẢ MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số

tới ngày 31 DÉCEMBRE 1937, gần . . . 455.000\$
 TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở
 Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1937, gần . . . 72.000\$

SỰ BẢO DÂM CHO VÉ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng tất cả: Động-sinh và bất-động-sinh ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1937
 2.000.000\$ | 2.403.548\$30

Mua vé hay là hỏi chi tiết xin đi nơi:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NHÁNH: SAIGON (đường Chaigason)
 HANOI, 7, Đại-lộ Edouard-VII
 và nơi Đại-quy Hiệp hội Đông-Pháp)

Mua mau kẹo hêt :

- 1.) **LÀM ĐI** của Vũ-trọng Phụng Giá 0\$80
 Tại làm sao con nhà tử tế lại đi làm đi? Cuốn Làm đi của Vũ-trọng-Phụng sẽ trả lời các ngài câu hỏi ấy!
- 2.) **TẮT ĐÈN** của Ngô-tất-Tổ Giá 0\$30
 Cuốn này sẽ cho ta biết cái mặt trái xã-hội khi tắt đèn là gì. Thật là một cuốn phim tả chân ta chưa bao giờ tưởng cả.
- 3.) **THÀNH GƯƠNG BẠCH NGỌC** của Phương-Trí Giá 0\$35

Một bộ truyện trinh-thám đã xuất-bản. Ở xa mua cả 3 cuốn gửi 1p.50 (cả cước) bằng tem cũng được cho:

Nhà in MÀI-LINH Hanoi

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

- Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail
 Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :
- Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$12
 - Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1 80
 - Ramotte de 100 — quills drillé multiple . . . 1 00
 - Plumier laqué, couvercle chromos . . . 1 65
 - Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . . 0\$65 — 0 48
 - Compas plats nickelé réversible double usage . . . 1 18
 - — — en pochette . . . 2\$85 — 2.20 & 1 50
 - Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . 0 52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Victorieuse! ... Dès son entrée

... tous les regards sont captivés par son teint splendide reflétant la fraîcheur juvénile et l'éclat vivant de la santé. Personne ne doute que ce ne soit sa beauté naturelle. Faites comme elle, adoptez GUITAROSE — beauté naturelle — vous n'aurez plus un visage « plâtre » qui repousse les hommes. GUITAROSE, beauté naturelle, n'est pas un fard ordinaire, c'est un crème de beauté très légère contenant une base colorante magique. Son application est extrêmement facile et rapide. Une pose le matin suffit pour toute la journée. Vous pouvez vous repoudrer fréquemment; la transpiration, la sueur, le vent, le bair, même les baisers ne l'altèrent pas. GUITAROSE existe en 8 nuances absolument naturelles et transparentes. Ecrivez sur les lèvres, avivez leur couleur naturelle et les protègez contre les intempéries, guérissez les gerçures, boutons, etc... La boîte Op 50 Demandez-le à votre fournisseur habituel. Un seul essai suffira pour que vous l'adoptiez définitivement.

AGENT EXCLUSIF :

Comptoir Commercial

59, RUE DU CHANVRE — HANOI

Thay lời người trong tranh



Ngân thay chữ thanh xuân bất tái,
 Muốn bác thang lên hỏi chín tầng mây.
 Rằng duyên rằng nợ chỉ đây,
 Nợ chưa giết duyên kia sao đã buột,
 Phen này quyết chí thề non nước,
 Ngày phấn son, đêm uống thuốc CỬU LONG.
 Tô dung nghi cho thêm rặng cái má hồng,
 Ai quân-lữ, ai tằm đồng dâu tá?
 Nợ phong trần không vay mà trả,
 Từ ngàn xưa, hận qua vẫn thế thôi,
 Cho hay là kiếp con người.

Thuốc Đại-bồ CỬU-LONG-HOÀN có bán tại VAN-HÓA số 8, Hàng Ngang Hanoi. Các tỉnh đều có Đại-Lý

Thuộc bò hạch

Van - Bào

của giáo - sư TRẦN-PHÚC-SINH, trường Y-học Nam-kinh

Chuyên trị : Các nội hạch làm việc không đều, nên thần-kinh hệ mất điều-hòa, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi sanh ra đời tàn

Trị các chứng suy-nhược về tinh-dục của đàn ông và đàn bà. Suy-nhược về sự phát-dục, sự bản tinh. Trị sự lãnh-dạm về phòng-dục của đàn bà. Đem lại cái « cực-điểm khoái-lạc » cho những người trong tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất « DƯỠNG - HUYẾT - TINH ».

Trị các chứng đau mỗi xác thịt, đau lưng ừ tai, bài oải gân cốt, vì phòng sự vô chứng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bởi vô độ. * Thuốc VAN - BẢO là sự tổng hợp các tinh-chất quý của động-vật, đem bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chất « Dưỡng-huyết-tinh » cho óc, cho thận, tăng dài của đàn ông và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc VAN-BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh hưu hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại sắc đẹp, da hết nhăn, thịt săn, và nở v. v...

Thuốc VAN-BẢO có đủ tánh chất khêu động, làm sống dậy những tế-bào đã ứ-rũ khô héo của những người già hóp, rồi làm cho tươi trẻ lên. Như đó con người đang phiền muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ân-ái mặn nồng, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.
 1 hộp dùng 10 ngày 4p.00 1 hộp là 4 hộp 15p.00

(Gửi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc : **VAN HOA**
 8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam : **VÕ - ĐÌNH - DẪN**
 323 Marins Cholon, và các phân cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phục-Hưng-Y-Quán là thuốc Ho, Điều-kinh và Cố-tinh, mỗi hộp 1p.00

Sâm Nhung Bách Bồ Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngũ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuần, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có sữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sùi, bỏ đi, tiểu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiền với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuộc Hồng - Khê số 47

Thuộc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiên, Hải-câu-thần, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không mệt chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuộc « Cai Hồng - Khê »

Không chọn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nơi, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuộc phong tình Hồng - Khê

Giấy thép mà buột ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hồi nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mại; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mại không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mại Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê ở Hội-chợ Hải-phong năm 1937 được Toàn-quyền và quan (Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bông cấp tài năng ». « Hội-chợ Huế. Kỷ yếu xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biểu 2 cuốn sách thuốc : « Gia-đình Y-đức » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-khê xin nhận kỹ dấu hiệu Phật 12 tay.

NHÀ TIÊN TRI (sô một) Ở ĐÔNG - DƯƠNG

Ông KHANHSON, một ông thầy đã từng kinh nghiệm lâu năm trong khoa-học. Một viên cổ-văn giỏi của mọi gia đình, một người đưa đường chỉ lối cho ta đến những cảnh đầy hạnh phúc lâu bền, những ái-tình vĩnh viễn.

Tôi dám cam đoan rằng : (tôi chỉ nói được mười câu chúng bầy tám là cùng vì tôi có phải thánh thần đâu mà nó đặng hoàn toàn cả)

Với khoa học tôi có thể biểu những vận hạn, giàu nghèo, thọ yếu, ái tình, nhân duyên một cách chắc chắn.

Tôi không tăng bớt, nịnh nọt ai, và tôi không lêu ai bằng cách dọa nạt để lấy tiền. Tôi cứ nói thẳng theo như những điều đã tìm thấy trong chữ ký hoặc trong tử vi.

Tôi đã từng đoán ngày chết cho quan cố toàn-quyền Sylvestre khi ngài qua thăm chợ phiên Septo năm 1936.



Professeur KHANHSON
36. JAMBERT - HANOI

Ông Mignon chủ báo Asie Nouvelle ở Saigon trước khi gặp tai nạn chết ở sông Cửu-Long cũng có qua thăm tôi và cũng đã từng ban khen. Nếu ông nhớ đến nhờ khuyên của tôi thì không đến nỗi đáng tiếc.

Nay bà con ai muốn biết mọi điều lành, dữ ra sao thì kíp biên thư cho tôi, nhớ gửi chữ ký tự tay mình ký, và tên tuổi (không cần ngày sanh tháng đẻ). Giả tiền nhuận bút xin gửi ngân phiếu 9 hào hoặc 15 con cò 5 xu và nên gửi thư đảm bảo cho khỏi mất.

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tổng lôi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ cẳng không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1350

Nhà thuốc **ÔNG - TIÊN**
11, Rue de la Soie, Hanoi